

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - VCCI

VOL. 01, NO. 04 (1274), May 15 – 31, 2020
ISSN 1859-0632

QUẢNG
NAM

Đổi mới tư duy
đón

vận hội mới

*New Ideas Capture
New Opportunities*



BILINGUAL

Dầu ăn cao cấp
Ranee



Dầu ăn cao cấp 100% từ cá
Sáng mắt, tốt cho tim mạch.

Email: cskh@afo.com.vn | www.ranee.com.vn | Hotline: 1800 81 84

SẢN PHẨM CỦA TẬP ĐOÀN SAO MẠI



VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

Dr. VU TIEN LOC

VCCI President & Chairman

Dr. DOAN DUY KHUONG

VCCI Vice President

PHAM NGAC

Former Ambassador to Five Nordic Countries

NGUYEN THI NGA

Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: LE NGOC

Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi

Tel: (84-24) 35743985/35743063

Fax: (84-24) 35743985

Email: vbhanoi@gmail.com; vbvf@vcci.com.vn

Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City

Tel: (84-28) 39321099/39321700

Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,

Dong Da Dist., Hanoi

Tel: (84-24) 6275 4809

Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative

NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,

1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,

Tokyo 102-0093

Tel: 81-3-5215-7040

Fax: 81-3-5215-1716

Chief Representative

AKI KOJIMA



Available on **Vietnam Airlines**

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020

Printed by the Trade Union Printing Company

PRICE: VND25,000



CONTENTS

SUSTAINABLE DEVELOPMENT

- 03** Tăng cường hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19
- 04** Chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam
- 05** Digital Transformation for Vietnamese SMEs potential - quang nam province
- 14** Ngành Công Thương: Bứt phá ấn tượng
- 15** Industry and Trade: Impressive Breakthrough
- 16** Doanh nghiệp là trung tâm của nghiên cứu - ứng dụng - chuyển giao công nghệ
- 18** Nông nghiệp Quảng Nam: Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ
- 20** Cục Hải quan: Quyết tâm “Đột phá - Tăng tốc - Về đích”



- 21** Huyện Quế Sơn: Tối ưu hóa lợi thế trong phát triển kinh tế
- 22** Huyện Nông Sơn: Diện mạo mới, sức sống mới
- 23** Huyện Duy Xuyên: Chuyển biến mạnh mẽ, khẳng định tầm vóc
- 27** Khu kinh tế mở Chu Lai: Hợp lực cùng doanh nghiệp, vững vàng "cất cánh"
- 28** Chu Lai Open Economic Zone: Joining Forces with Businesses for Success

ENTERPRISE

- 30** Khu công nghiệp Tam Thăng 2: Điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư

- 32** Khu công nghiệp Bắc Chu Lai: Sức vươn mạnh mẽ, động lực phát triển cho vùng đông Tam Kỳ
- 36** THACO phát triển mạnh lĩnh vực logistics
- 40** Công ty CP Đầu tư Du lịch Hùng Cường (HCIT): Những cam kết xuất phát từ tâm

TOURISM

- 42** Quảng Nam: dấu ấn sâu đậm trong lòng du khách
- 45** Làng Triêm Tây: Gìn giữ vẻ đẹp hồn quê Việt
- 50** Công ty Cổ phần Cảng Mỹ Tho: Kỳ vọng từ dự án Cảng Du thuyền





Tăng cường hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19

Thông tin từ Tổng cục Thuế cho biết, hiện cơ quan Thuế thực hiện tiếp nhận và giải quyết cho tất cả các thông báo ngừng, nghỉ của hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh không phụ thuộc vào thời gian gửi thông báo ngừng, nghỉ kinh doanh đến cơ quan Thuế hoặc giải quyết theo ngày thông báo ngừng, nghỉ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Theo quy định về việc ngừng, nghỉ kinh doanh thì trường hợp hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh có đăng ký kinh doanh khi ngừng, nghỉ kinh doanh phải thực hiện gửi thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế chậm nhất 15 ngày trước khi tạm ngừng kinh doanh, còn đối với cá nhân kinh doanh không phải đăng ký kinh doanh (chỉ đăng ký thuế) thì thời hạn gửi thông báo tạm ngừng kinh doanh đến cơ quan Thuế quản lý trực tiếp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước khi tạm ngừng kinh doanh.

Để hỗ trợ kịp thời cho hộ gia đình và các cá nhân kinh doanh bị tạm nghỉ kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và việc thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã kịp thời ban hành Công văn số 5310/BTC-TCT ngày 29/4/2020 chỉ đạo cơ quan thuế các cấp tăng cường hỗ trợ hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh.

Theo đó, Bộ Tài chính yêu cầu cơ quan Thuế thực hiện tiếp nhận và giải quyết cho tất cả các thông báo ngừng, nghỉ của hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh mà không phụ thuộc vào thời gian gửi thông báo ngừng, nghỉ kinh doanh đến cơ quan Thuế.

Về việc thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ, tính đến ngày 4/5/2020, ngành Thuế đã tiếp nhận trên 75.025 đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Tổng số tiền thuế và tiền thuê đất gia hạn là hơn 24.054 tỷ đồng, trong đó gia hạn đối với tổ chức, doanh nghiệp là 23.983 tỷ đồng, gia hạn đối với cá nhân là 71 tỷ đồng. Cơ quan thuế sẽ tiếp tục nhận Giấy đề nghị gia hạn của người nộp thuế đến hết ngày 30/7/2020.

Support Increased for Business Households and Individuals Affected by Covid-19

Tax authorities are now receiving and resolving all notices of temporary suspension filed by business households, individual groups and individuals regardless of the time of delivery, said the General Department of Taxation.

According to regulations on business suspension, registered business households, individual groups and individuals must send notices to this effect to business registration agencies and tax agencies at least 15 days before their temporary suspension. Unregistered business individuals (only registering with tax authorities) only need to do this one working day before their temporary suspension.

In order to provide timely assistance to households and business individuals which had to close business operations due to the Covid-19 epidemic and carry out social distancing measures as per the Prime Minister's Directive 16/CT-TTg, the Ministry of Finance promptly issued Official Letter 5310/BTC-TCT dated April 29, 2020, to direct tax authorities at all levels to strengthen support to business households, individual groups and individuals.

Accordingly, the Ministry of Finance required tax authorities to receive and resolve all notices to this effect filed by business households, individual groups and individuals regardless of delivery time.

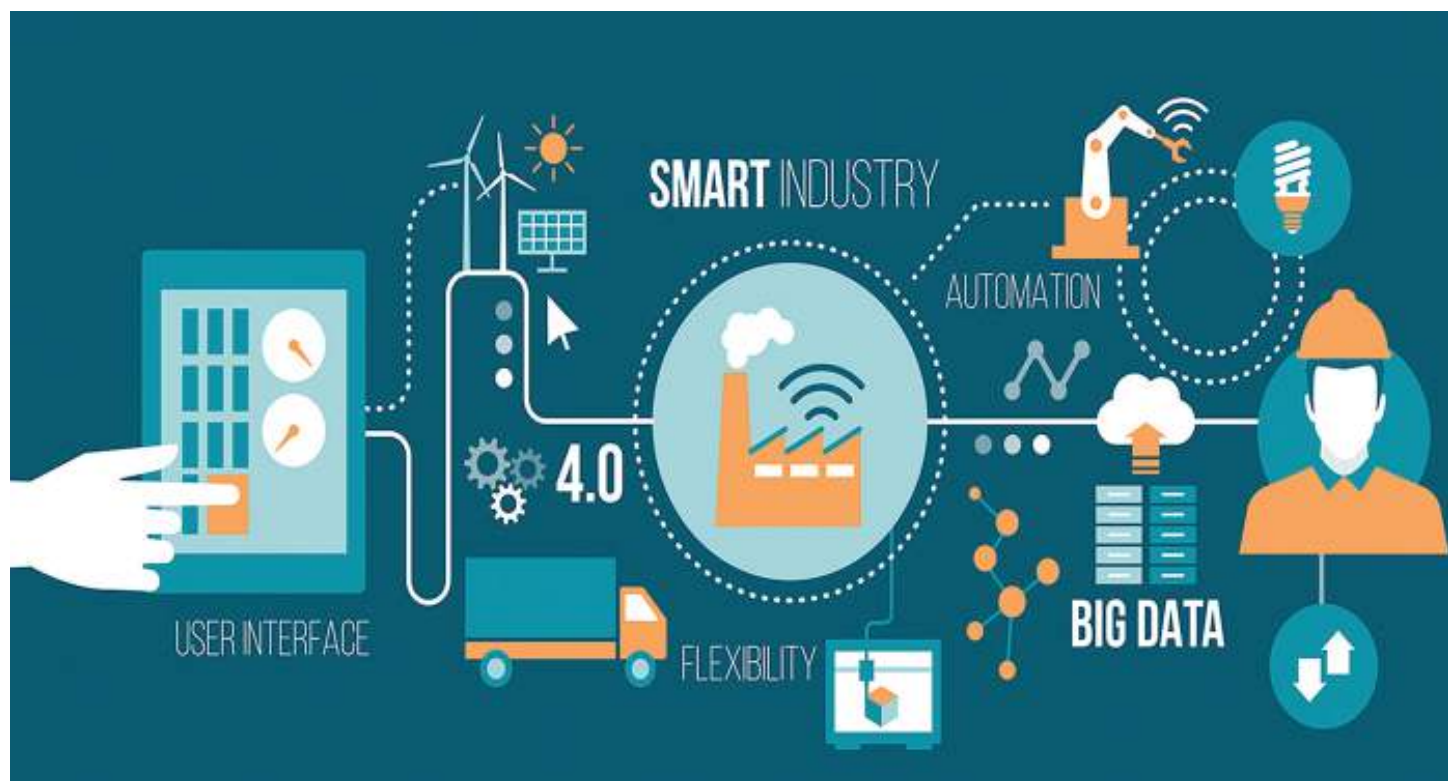


Regarding Government Decree 41/2020/ND-CP dated April 8, 2020, the tax sector received over 75,025 requests for extended deadline of tax and land rent payment of VND24,054 billion as of May 4, 2020. Of the sum, VND23,983 billion was extended for enterprises and VND71 billion was extended for individuals. Tax authorities will receive taxpayers' requests for payment extension through July 30, 2020.

Le Hien



Chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam



Covid-19 thúc đẩy chuyển đổi số tại Việt Nam

Ngày 25/3/2020, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - ông Nguyễn Mạnh Hùng vừa ra chỉ thị kêu gọi toàn thể cộng đồng công nghệ Việt đồng lòng, chung tay, nhanh hơn nữa, sáng tạo hơn nữa thực hiện công cuộc chuyển đổi số, khởi tạo cuộc sống số và tạo ra động lực mới để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Việc doanh nghiệp Việt cần phải hành động là đẩy nhanh chuyển đổi số, tạo ra các ứng dụng công nghệ số, là đưa mọi hoạt động sản xuất kinh doanh lên môi trường số. Tuy nhiên, theo một báo cáo mới đây của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), phần lớn doanh nghiệp vừa và nhỏ vẫn gặp nhiều rào cản trong chuyển đổi số do chưa nhận thức đúng vai trò của quá trình này.

Báo cáo của VCCI cho thấy doanh nghiệp vừa và nhỏ, tuy chiếm tới gần 98% số lượng doanh nghiệp của Việt Nam, song trình độ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo còn thấp. Còn theo kết quả khảo

TS. HOÀNG CAO CƯỜNG

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH, ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Sự bùng nổ của cuộc CMCN 4.0 cùng với nhu cầu tối ưu hóa mọi quy trình hoạt động của chính các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong những năm gần đây đã đặt ra bài toán số hóa toàn bộ nền kinh tế và doanh nghiệp. Quá trình đó đánh dấu nhiều bước tiến trong chuyển đổi số, từ kiến tạo Chính phủ số tới sự chuyển mình của doanh nghiệp sang doanh nghiệp số.

sát của Bộ Công Thương, có tới 16/17 ngành khảo sát đang có mức độ sẵn sàng thấp trước xu hướng tham gia ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động của doanh nghiệp. Đáng chú ý, số doanh nghiệp mới bắt đầu biết về chuyển đổi số chiếm tới trên 80%. Đại diện một doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu cho biết, việc gặp khó khăn ngay từ ban đầu, cộng thêm khả năng nắm vững công nghệ mới còn bỏ ngỏ nên doanh nghiệp không dám mạnh tay đầu tư cho chuyển đổi số.

Cũng theo vị này, bên cạnh hạn chế về kinh nghiệm, kiến thức chuyển đổi số, nhân lực để vận hành nền tảng công nghệ số mới cũng là một thách thức đối với doanh nghiệp. Thời gian qua, các khái niệm “nền kinh tế số”, “chuyển đổi số” được nhắc tới rất nhiều, song với nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa, hiểu biết thực sự về vấn đề này để đưa vào ứng dụng còn rất hạn chế.

Khi Việt Nam gia nhập kinh tế số toàn cầu thì cơ hội là rất lớn, song trụ cột nền kinh tế nằm ở khu vực doanh nghiệp với 98% có quy mô nhỏ và vừa vốn chưa hình

Digital Transformation for Vietnamese SMEs

Dr. HOANG CAO CUONG

DEPARTMENT OF BUSINESS ADMINISTRATION,
UNIVERSITY OF COMMERCE

The boom of the Fourth Industrial Revolution or simply Industry 4.0 and the urgent need for optimizing all operating processes at agencies, organizations and enterprises in recent years, has highlighted the need to digitize the entire economy across all enterprises. That process marked many steps in digital transformation, from the formation of a digital government to the shift to digitized enterprises.

Covid-19 accelerates digital transformation in Vietnam

On March 25, 2020, Mr. Nguyen Manh Hung, Minister of Information and Communications, issued a directive appealing to the entire Vietnamese technology community to unite, join hands, be faster and be more creative to carry out digital transformation, start digital life and create new impetus for the country's socioeconomic development. Vietnamese companies need to accelerate digital transformation, create digital applications, and bring all production and business activities to the digital environment. However, according to a recent report released by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), most small and medium-sized enterprises (SMEs) still face many barriers in digital transformation as they lack awareness of the role of digital transformation.

The report showed that, SMEs,

though they account for nearly 98% of Vietnam's businesses, have a low level of technology and innovation. According to a survey by the Ministry of Industry and Trade, up to 16 out of 17 industries surveyed have a low level of readiness for engagement in digital transformation. Notably, over 80% of enterprises have just started to understand digital transformation. A representative from an import and export company said that it did not dare to make strong investment for digital transformation because it found it difficult right from the beginning and it was uncertain about mastering new technologies.

Beside limited experience and knowledge of digital transformation, finding human resources to operate a new digital technology platform is also a challenge for businesses, he added. Recently, the concepts of 'digital economy' and 'digital transformation'

(continued on P.9)

dụng cụ thể chuyển đổi số là gì, nên đây là điều đầu tiên cần phải giải quyết.

Theo các chuyên gia kinh tế, nền tảng kỹ thuật số dựa trên 3 cấu phần: Một là hạ tầng cơ sở kỹ thuật số, bao gồm máy điện toán, internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông nhanh chóng...; hai là cơ chế, quy trình để vận hành các cơ sở đó; ba là mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng kỹ thuật số, một trong đó là thương mại điện tử. Với 3 cấu phần này, doanh nghiệp cần nắm bắt được hiện tại Việt Nam đang ở mức độ nào của quy mô hạ tầng cơ sở, thể chế đã hoàn thiện ở mức nào và mô hình kinh doanh đang ở đâu để có thể định vị, từ đó đưa ra chiến lược đầu tư và chuyển đổi. Bên cạnh đó, các nhà quản trị của doanh nghiệp cũng phải thực sự quyết tâm dẫn thoát khỏi mô hình kinh doanh truyền thống để đi vào mô hình kinh doanh trên nền tảng kỹ thuật số, từ đó mới có chiến lược đầu tư cụ thể vào công nghệ và nguồn nhân lực, đưa doanh nghiệp bước vào giai đoạn phát triển mới.

Doanh nghiệp chủ động tiếp cận với trào lưu công nghệ mới

Tuy mới ở bước khởi đầu của quá trình chuyển đổi số, tín hiệu vui theo báo cáo mới nhất của PCI 2019, mức độ tự động hóa hiện tại và dự kiến tại Việt Nam cao hơn dự đoán của nhóm tác giả. 67% doanh nghiệp cho biết họ đã tự động hóa một phần công việc trong 3 năm qua và có tới 75% doanh nghiệp dự định sẽ tự động hóa các công việc mới trong 3 năm tới. Các doanh

nh nghiệp tư nhân trong nước và các doanh nghiệp FDI dự kiến sẽ tự động hóa từ 1/4 đến 1/3 số công việc do con người đang đảm nhiệm hiện nay.

"Sự mong manh của các chuỗi cung ứng trước các cuộc chiến tranh thương mại, trước dịch bệnh như Covid-19 hay những diễn biến khó lường của biến đổi khí hậu... đang thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng tự động hóa và số hóa. Đây là niềm vui khi doanh nghiệp Việt đã chủ động tiếp cận nhanh với trào lưu công nghệ mới. Nhưng cũng là nỗi lo cho bài toán việc làm, khi phần lớn người lao động ở Việt Nam kỹ năng còn thấp", ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch VCCI khẳng định.

Các dòng chảy thương mại và đầu tư quốc tế đang đảo chiều, các chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ được định hình lại một cách tin cậy hơn và bền vững hơn. Các doanh nghiệp sẽ phải kinh doanh sáng tạo và phải có trách nhiệm hơn. Đặc biệt, khi những biến cố mang tính chất toàn cầu như thiên tai, dịch bệnh... thì chính thương mại điện tử, nền tảng kinh tế số chính là cứu cánh cho sự phát triển sống còn của doanh nghiệp.

Năm 2020, cùng với việc nâng cao kỹ năng của người lao động, cần có một chương trình quốc gia về đào tạo doanh nhân để nâng cấp, chuẩn hóa, quốc tế hóa doanh nghiệp đặc biệt là với các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận và làm chủ với nền tảng kinh tế số. Cùng với đó, định hướng phát triển có trách nhiệm và bền vững phải là một yếu tố cấu thành quan trọng bậc nhất của chương trình quốc gia tái khởi động, phục hồi nền kinh tế. ■

QUẢNG NAM

ĐI LÊN TỪ NỘI LỰC

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam - ông Lê Trí Thanh đã từng khẳng định quan điểm nhất quán của chính quyền tỉnh là coi sự thành công của doanh nghiệp (DN) là thành công của mình, tất cả các nhà đầu tư đến từ trong hay ngoài nước đều được tỉnh chào đón và đối đãi công bằng, minh bạch. Cũng chính vì thế mà Quảng Nam đang nổi lên là địa phương hết sức năng động trong phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), thu hút đầu tư.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và các đại biểu thăm Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Nam

Quảng Nam có vị trí địa lý vô cùng thuận lợi để kết nối với các địa phương khác của Việt Nam và các nước trong khu vực. Là một trong 5 tỉnh, thành phố thuộc Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung của Việt Nam, phía Bắc tiếp giáp với thành phố Đà Nẵng; phía Nam tiếp giáp với khu kinh tế (KKT) Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi; phía Tây tiếp giáp với các tỉnh Tây Nguyên và nước CHDCND Lào; bờ biển dài 125km về phía Đông. Hệ thống đường bộ, đường sắt xuyên quốc gia qua địa bàn đã được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

Diện mạo mới về cơ sở hạ tầng

Mục tiêu của toàn dân và chính quyền Quảng Nam chính là đưa tỉnh nhà trở thành tỉnh phát triển của cả nước. Vì vậy, trong từng công cuộc cải cách, Quảng Nam luôn chú trọng vào những bước đi đầy nội lực, cụ thể là tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng (CSHT). Đến nay, hệ thống CSHT của tỉnh Quảng Nam đã có sự cải thiện đáng kể, cơ bản đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển KT-XH. Đó là mạng lưới giao thông phát triển, ngày càng được củng cố và mở rộng, có cảng Kỳ Hà - Tam Hiệp, là

một cảng nước sâu, kín gió, đủ điều kiện đón tàu đến 20.000 tấn và đang được đầu tư để đón tàu đến 30.000 tấn với hạ tầng logistic đồng bộ; sân bay Chu Lai đã được đầu tư khá tốt (hàng năm đón gần 01 triệu lượt khách/năm), tương lai sẽ phục vụ các tuyến bay quốc tế vận tải hành khách, hàng hóa trong khu vực Đông Á và Đông Nam Á. Mạng lưới cấp điện, nước, viễn thông được đầu tư đến ranh giới dự án, hệ thống thủy lợi liên tục được nâng cấp cơ bản đảm bảo ứng phó thiên tai lũ lụt và biến đổi khí hậu...

Tỉnh Quảng Nam đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết một số hạng mục công trình Cảng hàng không quốc tế Chu Lai, giai đoạn đến năm 2030 với định hướng trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ hàng không và đầu mối trung chuyển hàng hóa lớn trong khu vực. Hiện tỉnh đang đề xuất sân bay Chu Lai xây dựng một trung tâm đào tạo phi công dân dụng lớn nhất nước, một trung tâm logistics gắn với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa bằng đường hàng không đến các khu công nghiệp lớn tại tỉnh; thực hiện dự án Cảng nước sâu tại xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành để tiếp nhận tàu có trọng tải đến 50.000 tấn, thúc đẩy phát triển dịch vụ logistic tại Khu kinh tế mở Chu Lai với tổng

vốn đầu tư khoảng 1.400 tỷ đồng; tại mỏ Cá Voi Xanh hình thành trung tâm phát triển khí điện miền Trung với tổng vốn đầu tư 10 tỷ USD...

Phát huy tiềm năng, lợi thế

Quảng Nam có quỹ đất rộng lớn để phát triển các dự án, có Khu kinh tế mở Chu Lai, Khu kinh tế Cửa khẩu Nam Giang, 8 khu công nghiệp, 92 cụm công nghiệp sẵn sàng cho đầu tư. Có 02 di sản văn hóa được UNESCO công nhận là Phố cổ Hội An, Khu đền tháp cổ Mỹ Sơn. Ngoài ra, nơi đây còn có Khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm, các khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh, Sông Thanh... Đặc biệt, Quảng Nam đang trong thời kỳ dân số vàng (gần 01 triệu người trong độ tuổi lao động, chiếm 61% dân số), với đức tính cần cù chịu khó, ý thức kỷ luật lao động cao.

Tỉnh luôn chủ động, có nhiều cách làm mới, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp trong suốt quá trình triển khai các dự án... Nhờ sự nỗ lực của chính quyền và nhân dân, liên tục trong 3 năm từ 2016-2018, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Quảng Nam nằm trong top 10 tỉnh đứng

đầu. Đó chính là những tiền đề vững chắc để Quảng Nam dần trở thành là địa điểm đầu tư hấp dẫn trên bản đồ của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đến nay, toàn tỉnh có hơn 7.000 DN đang hoạt động, trong đó có nhiều DN mang tầm quốc gia và khu vực, nhiều DN đã tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Việc thu hút các dự án đầu tư của tỉnh Quảng Nam được thực hiện theo danh mục dự án kêu gọi thu hút đầu tư đã công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Tỉnh đang định hướng ưu tiên thu hút đầu tư các lĩnh vực đầu tư và phát triển kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông; công nghiệp cơ khí chế tạo, công nghiệp hỗ trợ cho ngành sản xuất, lắp ráp ô tô và may mặc, da giày; các dự án về thành phố thông minh, sử dụng công nghệ cao... Trong thời gian tới, tỉnh sẽ chú trọng thu hút đầu tư theo hướng chọn lọc, sản phẩm có tính cạnh tranh cao, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, chuyển giao công nghệ hiện đại, đa dạng hóa hình thức đầu tư, nâng cao chất lượng phục vụ hơn là thu hút về số lượng, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, các chuyên gia kỹ thuật hàng đầu của thế giới nhằm tạo ra những đột phá trong chiến lược phát triển bền vững.■





QUANG NAM

Growth Boosted by Internal Resources



Chairman of the Quang Nam Provincial People's Committee, Mr. Le Tri Thanh, affirmed that the provincial government consistently regards the success of enterprises as the success of the province, and always treats all domestic and foreign investors fairly and transparently. That is why Quang Nam is emerging as a very dynamic engine of socio-economic growth and investment attraction.

Quang Nam has a very favorable geographical position to link with other localities of Vietnam and other countries in the region. As one of five provinces and cities in the central key economic region, the province adjoins Danang City to the north, Dung Quat Open Economic Zone of Quang Ngai province to the south, Central Highlands provinces and Lao PDR to the west, and the East Sea in the east (125-km coastline). Trans-national roads and railways were invested synchronously and modernly.

New infrastructure look

The goal of the entire people and the government of Quang Nam is to make Quang Nam a developed province of the country. Therefore, in each reform process, Quang Nam always focuses on sturdy internal steps by focusing on infrastructure construction. Up to now, its

infrastructure system has improved significantly to better meet socioeconomic development requirements. Its road traffic system has been increasingly fortified and expanded. Ky Ha - Tam Hiep Port, a deep water port, is capable of receiving ships of 20,000 tons and is being invested to serve ships of 30,000 tons. Chu Lai Airport was well invested to welcome nearly 1 million passengers a year and will be invested to serve international flights to carry passengers and freights in Southeast Asia and East Asia. Power, water and telecommunications networks were invested, to project boundaries. The irrigation system was constantly upgraded to ensure the quick response to natural disasters, floods and climate change.

Quang Nam province is submitting to the Prime Minister for approval a revised plan for construction of some facilities in Chu Lai International Airport, aiming to make the airport a hub of aviation industry and services and a major center for cargo transportation in the region from now to 2030. Currently, Quang Nam is proposing building Chu Lai Airport into the largest civilian pilot training center in the country, a logistics center with airborne import and export freight transportation for major industrial parks in the province. The province is building a deep water port project in Tam Hiep commune, Nui Thanh district, to receive ships of 50,000 tons, promoting the development of logistics services in Chu Lai Open Economic Zone with a total investment fund of VND1,400 billion, and turning Ca Voi Xanh field into a US\$10-billion gas-fueled power development center in the central region.

Harnessing potential and advantages

Quang Nam has a large land fund for new investment projects. The province is home to Chu Lai Open Economic Zone, Nam Giang Border Gate Economic Zone, eight industrial parks and 92 industrial clusters ready for investors. Hoi An Ancient City and My Son Sanctuary were recognized as cultural heritages by UNESCO. In addition, it has Cu Lao Cham biosphere reserve, and Ngoc Linh and Song Thanh nature reserves. In particular, Quang Nam is in the golden population period (nearly 01 million people at working age, accounting for 61% of the population). Its workers are industrious, ethical and well-disciplined.

The province always actively seeks new innovative ways to support investors and businesses when they carry out projects. With efforts of local authorities and people, in three consecutive years, from 2016 to 2018, Quang Nam's Provincial Competitiveness Index (PCI) was among Top 10 provinces. Those are solid premises for

Quang Nam to gradually become an attractive business destination for domestic and foreign investors. To date, the province has more than 7,000 operational businesses, many of which are classified national and regional scale and have joined global value chains.

The province bases on the list of investment projects announced on its website to call for investors. Quang Nam is giving priority to infrastructure development in industrial zones and transport infrastructure; mechanical engineering industry, supporting industries for automobile, apparel and footwear industries; and high-tech smart cities. In the coming time, the locality will select highly competitive products, join global value chains, transfer modern technology, diversify investment forms, improve service



quality rather than attract new projects, use high-quality human resources and top-notch technical experts of the world to create breakthroughs in sustainable development strategies. ■

(from P.5)

are mentioned a lot, but many SMEs do not actually understand and apply these matters in practice.

When Vietnam joins the global digital economy, it will have a very huge opportunity. But the pillar of the economy lies in the business sector where 98% are small and medium in scale with limited awareness of digital transformation, this is the very first thing that needs to be addressed.

According to economic experts, a digital platform is based on three components: Digital infrastructure (computers, the internet, social networks and fast media), mechanism and process to operate this infrastructure, and digital-based business model (e-commerce). With these three components, businesses need to understand where Vietnam is on the level of infrastructure scale, how well the institution is complete and where the business model is to be positioned to make investment and work out transformation strategies. In addition, corporate executives must be determined to gradually give up their traditional business model for a digital-based business model in order to have a specific investment strategy for technology and personnel and lead their businesses into a new development stage.

Enterprises actively approach new technological trends

Despite being at the onset of digital transformation, the positive signal, according to the latest PCI 2019 report, is the current higher-than-expected level of automation in Vietnam.

67% of businesses say they have partially automated jobs over the past three years and 75% have planned to automate new jobs in the next three years. Domestic private enterprises and FDI enterprises are expected to automate from a quarter to a third of the current work done by man.

“The fragility of supply chains before trade wars and before epidemics such as Covid-19 or unpredictable climate change is strongly promoting automation and digitalization trends. This is good because Vietnamese enterprises have actively, quickly approached new technology trends. Employment is still a worry when a majority of workers in Vietnam are still at low workmanship skill levels,” said VCCI President Vu Tien Loc.

International trade and investment flows are reversing and global supply chains will be reshaped more reliably and sustainably. Businesses will have to be creative and be more responsible. In particular, when global events such as natural disasters and epidemics occur, e-commerce and digital economic foundation are the ultimate solution for the vital development of enterprises.

In 2020, in addition to improving workers’ skills, a national program on entrepreneurship training is needed to upgrade, standardize and internationalize enterprises, especially SMEs, to access and control the digital economy. At the same time, the approach to responsible and sustainable development must be one of the most important constituents of the national program that restarts and restores the economy. ■

Đổi mới tư duy đón vận hội mới



Là “vùng đất lành” với nhiều tiềm năng, định hướng và cơ hội lớn, Quảng Nam ngày càng có nhiều các nhà đầu tư tìm đến. Tất yếu các doanh nghiệp đã đặt kỳ vọng rất lớn vào những chính sách hiệu quả cũng như môi trường đầu tư tại đây. Để hiểu rõ những giá trị thiết thực Quảng Nam mang lại cho các nhà đầu tư, Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Đặng Phong**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam. **Hoàng Lâm** thực hiện.

Theo ông những yếu tố nào được xem là “điểm sáng” để Quảng Nam tự tin khẳng định vị thế trên bản đồ thu hút đầu tư của nước nhà?

Quảng Nam là tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, hội tụ đầy đủ các yếu tố về “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” về điều kiện tự nhiên, hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ. Đặc biệt, Quảng Nam cũng là địa phương đầu tiên được Trung ương chọn thành lập khu kinh tế mở Chu Lai - khu kinh tế ven biển đầu tiên của Việt Nam hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực theo thông lệ quốc tế. Bằng việc tận dụng những lợi thế trên, từ ngày tái lập năm 1997 đến nay, thu ngân sách Nhà nước của Quảng Nam đã vượt con số 20 nghìn tỷ đồng, đã thực hiện tự chủ về ngân sách và là một trong 15 địa phương có đóng góp nguồn thu cho ngân sách Trung ương. Tốc độ tăng GRDP hàng năm đều tăng ở mức khá, bình quân gần 10,5%. Cơ cấu GRDP năm 2019 tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực như công nghiệp-xây dựng chiếm 33,96%; nông, lâm, thủy sản chiếm 12,62%; du lịch - dịch vụ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao đạt gần 55.600 tỷ đồng, tăng 12,5% so với năm 2018. GRDP bình quân đầu người ước đạt gần 66 triệu đồng/người/năm, tăng 05 triệu đồng so với năm 2018. Diện mạo nông thôn, miền núi tiếp tục khởi sắc, đến nay 100% xã, phường, thị trấn có đường ô tô đến trung tâm và có trạm y tế. Đến cuối năm 2019 có 92 xã, huyện Phú Ninh và thị xã Điện Bàn đạt chuẩn nông thôn mới. Cùng với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, Quảng Nam luôn phát huy quyền làm chủ của người dân trên cơ sở tăng cường

khối đại đoàn kết toàn dân. Tất cả điều đó chính là tiền đề cơ bản để Quảng Nam tự tin trở thành một trong những tỉnh phát triển của vùng và cả nước.

Quảng Nam đã tạo điểm nhấn quan trọng trong thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (CCTTHC)?

Xác định cải cách hành chính là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước nên Quảng Nam xác định cần phải triển khai thực hiện quyết liệt trong toàn bộ hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Vì vậy, Tỉnh ủy Quảng Nam đã chủ động ban hành nhiều kế hoạch, nghị quyết trên cơ sở đề cao vai trò và trách nhiệm của người lãnh đạo. Đồng thời UBND tỉnh thành lập Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư - đây là cơ quan đầu mối tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp (DN) trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn. Đến nay tỉnh xác định CCTTHC và xúc tiến đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện quy trình 4 bước từ tiếp nhận - thẩm định - phê duyệt - trả kết quả ngay tại Trung tâm với số lượng thủ tục thực hiện chiếm khoảng 30% tổng số TTHC.

Công cuộc vận động DN, doanh nhân trong việc đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế đã có nhiều thành công đáng kỳ vọng. Ông có thể cho biết một số kết quả cụ thể?

Trong những năm qua, để thực hiện tốt các Nghị quyết 19 (các năm 2014-2018), Nghị quyết 35/NQ-CP và đặc biệt là Nghị quyết 02 (năm 2019-2020) của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng



Nam đã đề ra nhiều giải pháp đột phá để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ DN phát triển, trong đó phải kể đến chính là đồng hành đối thoại – tham vấn lấy ý kiến của DN để hoàn thiện cơ chế, chính sách. Cụ thể năm 2019, tỉnh đã tổ chức Hội nghị đối thoại DN (định kỳ 2 năm/lần); 10 buổi tiếp DN định kỳ vào ngày 05 hàng tháng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các buổi gặp gỡ DN theo nhóm ngành, lĩnh vực và địa phương nhằm tạo điều kiện cho DN có nhiều kênh gặp gỡ và phản hồi với chính quyền tỉnh. Bên cạnh đó, các sở, ngành cũng tích cực phối hợp giải đáp các câu hỏi trực tuyến của DN trên Cổng thông tin Hỗ trợ DN tỉnh (<http://htdn.quangnam.gov.vn>).

Hiện nay, các nhà đầu tư quy mô lớn đang dần chuyển hướng đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Tuy vậy, công cuộc này vẫn còn nhiều tồn tại, khó khăn, chưa tương xứng với lợi thế tỉnh đang có?

Theo thống kê từ năm 2015 đến nay, trên địa bàn tỉnh, số lượng DN đầu tư vào nông nghiệp tăng mạnh so với giai đoạn trước, tuy nhiên số DN đầu tư vào nông nghiệp chỉ chiếm khoảng 3,1% tổng số DN trên địa bàn tỉnh (260 DN NN/8.400 DN). Hiện trên địa bàn tỉnh cũng đã xuất hiện một số nhà đầu tư quy mô lớn đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, tuy nhiên số lượng rất ít...

Để nông nghiệp của tỉnh phát triển tương xứng với tiềm năng lợi thế, thì việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp phát triển theo hướng hàng hóa và phát triển bền vững là xu thế tất yếu; trong đó phải lấy DN làm hạt nhân. Trước những khó khăn khách quan đang vướng phải, Quảng Nam xác định trước hết cần phải tạo quỹ đất sạch. Đồng thời tạo điều kiện tối đa để DN tiếp cận với nguồn vốn với thủ tục đơn giản. Đặc biệt

là tỉnh nhà sẽ luôn trong tâm thế hỗ trợ hết mức cho DN; quyết liệt triển khai các chính sách về thu hút đầu tư vào nông nghiệp, sẵn sàng đồng hành, cùng tiến – cùng lùi với các DN.

Để tiếp tục tạo bước đột phá trong phát triển nông nghiệp nông thôn, ngành sẽ có những chiến lược hiệu quả nào?

Trước hết là tiếp tục đẩy mạnh CCTTHC, tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp nông thôn của Trung ương và tỉnh, đặc biệt là các chính sách về khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Từng bước nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm; khuyến khích phát triển theo hướng ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao. Tỉnh sẽ lựa chọn 1-2 DN quy mô làm hạt nhân có khả năng liên kết với các DN, HTX trên địa bàn để phát triển theo hướng liên kết tạo chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa chủ lực. Đẩy mạnh hỗ trợ đầu tư cho các DN liên kết sản xuất và khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất. Đi liền với sự gia tăng mạnh mẽ của các dự án đầu tư, chính quyền tỉnh sẽ tiếp tục huy động mọi nguồn lực, đưa ra các giải pháp nhằm cải thiện tốt hơn nữa môi trường đầu tư của tỉnh. Tăng hợp lý tỷ trọng vốn đầu tư của ngân sách tỉnh phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên cơ sở phân bổ đầu tư công hợp lý, gắn với quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2025 và tầm nhìn 2030 theo tư duy về kết nối liên vùng giữa Quảng Nam và các tỉnh, thành khu vực.

Trân trọng cảm ơn ông!



New Ideas Capture New Opportunities

What are outstanding advantages that make Quang Nam province confident to assert its position in the country's investment attraction landscape?

Lying in Vietnam's central key economic region, Quang Nam province gathers all favorable elements for development like good natural conditions and synchronous transport infrastructure. In particular, Quang Nam is also the first locality chosen by the central government to establish Chu Lai Open Economic Zone - Vietnam's first coastal economic zone for various industries and fields, operated according to international practices. By harnessing above advantages, since its re-establishment in 1997, Quang Nam's state budget revenue has exceeded VND20 trillion and become one of 15 localities with budgetary surplus sent to the central budget.

The GRDP growth is fairly high, averaging nearly 10.5% a year. In 2019, its GRDP structure further shifted in a positive direction, with industry and construction accounting for 33.96%; and agriculture, forestry and fishery accounting for 12.62%. Tourism and services expanded by 12.5% over 2018 to nearly VND55,600 billion (US\$2.4 billion). GRDP per capita was estimated at nearly VND66 million in 2019, an increase of VND5 million over 2018. The appearance of rural and mountainous areas was given a facelift, with all communes having asphalted roads to administrative quarters and having health facilities. By the end of 2019, as many as 92 communes, Phu Ninh district and Dien Ban town met new countryside standards. In addition to boosting economic development, Quang Nam always promotes democracy based on strengthening the great unity of the entire people. All these are the basic premises for Quang Nam to confidently become a developed province in the region and in the country as a whole.

Endowed with great potential and plentiful opportunities, Quang Nam province is attracting more and more investors. Certainly, businesses place high expectations for enabling policies creating the investment environment here. To understand practical values that Quang Nam brings to investors, Vietnam Business Forum reporter has an interview with Mr. **Dang Phong**, Director of Quang Nam Department of Planning and Investment. **Hoang Lam** reports.

Did Quang Nam make important progress in administrative procedural reform?

Determining that administrative reform is a major policy of the Party and State, Quang Nam province is resolved to make true progress across the political system, from provincial to grassroots levels. Therefore, the Quang Nam Provincial Party Committee actively launched many plans and resolutions to uphold leader roles, responsibility and accountability. At the same time, the Provincial People's Committee established the Public Administration and Investment Promotion Center - a place to support businesses to carry out investment projects in the locality. To date, administrative reform and investment promotion will be carried out in a 4-step process: Receipt, appraisal, ratification and delivery at the center, which handles about 30% of total procedures.

Encouraging enterprises and entrepreneurs to give their opinions to complete mechanisms and policies for economic development has produced a lot of desirable successes. Could you please tell us about this?

Over the past years, in order to well execute Resolutions 19 (from 2014 to 2018), Resolution 35/NQ-CP and especially Resolution 02 (2019-2020) of the Government, the Quang Nam Provincial People's Committee devised many breakthrough solutions to improve the business environment, enhance competitiveness and support business development. One of the important tasks is seeking consultative opinions from enterprises to complete policies and mechanisms. Specifically, in 2019, the province hosted a business dialogue (every two years) and 10 regular business meetings (the fifth day of every month), directed agencies and units to regularly organize theme-based business



Handling procedures at Quang Nam Public Administration Center

meetings for specific industries, fields and localities to provide more channels for enterprises to meet and respond to the provincial government. In addition, departments and agencies have actively answered questions raised by enterprises on the Provincial Business Support Portal (<http://htdn.quangnam.gov.vn>).

Currently, large-scale investors are gradually shifting their investments into the agricultural sector. Do you think that the province still has a lot to do to unlock its full potential?

According to statistics, from 2015 to date, the province has more agricultural companies than previous periods, but they still account for just 3.1% of total enterprises (260 agricultural companies out of 8,400 enterprises). At present, very few large-scale investors are investing in rural agriculture in the province.

To fully unlock local agricultural potential and advantages, restructuring agriculture towards commerciality and sustainability is an inevitable trend where the business is a nucleus. Facing objective difficulties, Quang Nam first determined to create a clean land fund for investors and facilitate them to access capital sources with simple procedures. The province will always be ready and willing to support all businesses; strongly attract investment capital into agriculture; and readily side with them under any circumstance.

What effective strategies will the Department of Planning and Investment take to make more breakthroughs in rural agriculture development?

First of all, the department will step up administrative reforms, effectively implement agricultural mechanisms and policies, especially on incentives for agricultural investment. The province will gradually increase product added value and encourage high-tech application to agricultural development. The province will select 1-2 large-scale enterprises to cooperate with local companies and cooperatives to jointly create value chains for key products; increase investment support for production joint ventures and innovative startups in agriculture; and speed up the issue of land-use right certificates for business entities. In addition to drawing investment projects, the provincial government will continue to mobilize all resources and adopt solutions to further improve the local investment environment; reasonably increase investment fund, sourced from public investment fund, for agricultural and rural development, placed in the panoramic landscape of socioeconomic development of the central key economic region to 2025 and further to 2030, devised to link Quang Nam with other provinces and cities in the region.

Thank you very much!



NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Bứt phá ấn tượng

Sau 23 năm tái lập (năm 1997), tình hình KT-XH Quảng Nam đã bứt phá ngoạn mục. Trong đó, giá trị sản xuất ngành công nghiệp (CN) đạt được nhiều con số ấn tượng với nhiều lĩnh vực dẫn đầu và dẫn dắt ngành CN cả nước (như CN ô tô); góp phần vào công cuộc đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển của cả nước.



Ông Nguyễn Thanh Quang,
Phó Giám đốc
Sở Công Thương Quảng Nam

Ông Nguyễn Thanh Quang – Phó Giám đốc Sở Công Thương Quảng Nam cho biết: “Từ khi chia tách tỉnh đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, HĐND, UBND tỉnh; sự nỗ lực của các cấp chính quyền, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; sự nỗ lực trong công tác quản lý, điều hành đã giúp ngành Công Thương đạt được những kết quả khả quan. Giá trị sản xuất CN liên tục tăng trưởng với tốc độ khá cao, giai đoạn 2016-2019 ước bình quân mỗi năm tăng 9,89%”. Không chỉ vậy, cơ cấu nội bộ ngành CN chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng CN khai khoáng, tăng tỷ trọng ngành chế biến, chế tạo và ngành sản xuất phân phối điện, nước. Các ngành CN được hình thành và phát triển với sản phẩm khẳng định được chất lượng, thương hiệu trên toàn quốc như: ô tô các loại, sản phẩm điện tử, hàng thủ công mỹ nghệ, dệt may, da giày... Đặc biệt, ngành ô tô được xem là lĩnh vực dẫn đầu và dẫn dắt ngành CN ô tô của tỉnh. Các khu, cụm công nghiệp (CCN) ngày càng được hoàn thiện, môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng và đạt hiệu quả tốt. Toàn tỉnh đã quy hoạch phát triển 11 khu công nghiệp (KCN) tập trung với diện tích hơn 6.000 ha. Đồng thời quy hoạch 92 CCN với tổng diện tích hơn 2.200 ha (có 49 CCN đã phê duyệt quy hoạch chi tiết, đang triển khai thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng).

Ngành kinh tế biển của tỉnh cũng từng bước được đầu tư và phát triển. Trong đó, tập trung phát triển Khu kinh tế mở Chu Lai trở thành một trong những khu kinh tế trọng điểm ven biển của vùng kinh tế trọng

điểm miền Trung và cả nước. Theo đó, Quảng Nam xác định mục tiêu đến năm 2030 đưa kinh tế biển phát triển mạnh, giữ vai trò chủ lực trong nền kinh tế. Để đạt được mục tiêu đó, tỉnh tập trung tối đa nguồn lực đầu tư phát triển; triển khai đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng; tập trung phát triển khoa học công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế biển.

Quảng Nam xác định trong các chính sách ưu đãi, cơ chế đầu tư thì thủ tục hành chính là yếu tố quan trọng được các nhà đầu tư quan tâm. Vì vậy, thời gian qua, tỉnh luôn chú trọng công tác cải cách hành chính qua việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ hành chính công. Ngành Công Thương cũng được xem là “điểm sáng” trong ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo nhanh - gọn - thuận tiện, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Với những giá trị đã tạo dựng, ngành tự tin sẽ đồng hành cùng tỉnh nhà đạt được mục tiêu trong năm 2020 này cũng như những mục tiêu lớn hơn trong thời gian tới. ■





INDUSTRY AND TRADE

Impressive Breakthrough

In the 23 years since re-establishment (in 1997), the socio-economic situation in Quang Nam has made a spectacular breakthrough. In particular, industrial production value has achieved impressive figures with many leading fields and leading the industry in the whole country (such as automotive industry); contributing to the task of making Quang Nam a developed province of the country.



Mr. Nguyen Thanh Quang, Deputy Director of Quang Nam Department of Industry and Trade, said: "Since the division of the province, under the leadership of the provincial Party Committee, People's Council, and People's Committee; the efforts of all levels of government, people and the business community; efforts in management and administration have helped the Industry and Trade sector achieve positive results. The value of industrial production continued to grow at a relatively high rate. In the period of 2016-2019 it is estimated to increase 9.89% on average per year." Not only that, the internal structure of the industry has shifted in a positive direction, reducing the proportion of mining industry, increasing the proportion of processing, manufacturing of electricity and water distribution. Industries are formed and developed with products that affirm the quality of brands nationwide, such as: automobiles of all kinds, electronic products, handicrafts, textiles and footwear. The automobile industry is considered to be the leading industry of the province's automobile industry. Industrial zones and complexes (ICs) are being completed, the investment environment is more open and effective. The whole province has planned to develop 11 industrial parks with an area of over 6,000 ha. At the same time, the province is planning 92 ICs with a total area of more than 2,200 hectares (49 ICs have been approved and are implementing investment in infrastructure construction).

Marine economy of the province is also gradually invested and developed, to focus on developing Chu Lai open economic zone into a key coastal economic zone of the central region and the whole country. Accordingly, Quang Nam determines the goal by 2030 to make the marine economy thrive, playing a key role in the economy. To achieve that goal, the province maximizes resources for development investment; implements synchronous investment in infrastructure; focused on developing science and technology and training human resources for marine economic development.

Quang Nam has identified in preferential policies and investment mechanisms that administrative procedures are an important factor for investors. Therefore, in recent years, the province has always focused on administrative reforms through the renovation of the implementation of the one-door mechanism and the provision of public administrative services. Industry and Trade is also considered a "bright spot" in the application of information technology to ensure fast - compact - convenient, creating many favorable conditions for businesses and people. With the created values, the industry is confident that it will accompany the province to achieve this goal in 2020, as well as bigger goals in the future. ■

Doanh nghiệp là trung tâm của nghiên cứu - ứng dụng - chuyển giao công nghệ



Ông Phạm Viết Tích, Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Quảng Nam

Trong những năm qua, khoa học và công nghệ (KH&CN) Quảng Nam phát triển theo định hướng nghiên cứu ứng dụng, gắn với thực tế sản xuất và đời sống. Ngành cũng đã đạt nhiều thành tựu nổi bật trên hầu hết các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, lấy con người làm trọng tâm trong mọi hoạt động.

Theo ông Phạm Viết Tích, Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Quảng Nam, thời gian qua, các hoạt động của ngành đạt được những thành quả nổi bật theo hướng ứng dụng, sát với thực tế sản xuất và đời sống. Đó là những nghiên cứu khoa học làm cơ sở để xây dựng,

phát triển khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm, khu bảo tồn Sông Thanh, các dự án hỗ trợ phát triển chỉ dẫn địa lý Sâm Ngọc Linh, Quế Trà My... Cũng phải kể đến dự án KH&CN cấp quốc gia “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo xe khách giường nằm cao cấp mang thương hiệu Việt Nam” gồm 3 đề tài KH&CN và 1 dự án sản xuất thử nghiệm. Dự án đã tạo ra những thay đổi quan trọng trong việc ứng dụng thành công các công nghệ trong sản xuất ô tô trên thế giới. Ngoài ra còn rất nhiều công trình khoa học có ý nghĩa, đóng góp thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương. “Tất cả đề tài này đã mở ra triển vọng hoàn thiện về công nghệ, tiến tới sản xuất hàng hóa quy mô công nghiệp, phục vụ sản xuất hoàn toàn tự chủ bằng nguồn

nguyên liệu và công nghệ trong nước” – ông Tích hồ hởi nói.

Trước những thành công trên, ngành cũng đã xác định chiến lược phát triển KH&CN Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 là tập trung nghiên cứu ứng dụng, hướng đến sản xuất hàng hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Cụ thể, phấn đấu đạt các chỉ tiêu về tỷ lệ đóng góp của KH&CN vào tăng trưởng kinh tế thông qua yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) trên 35%, tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị trên 20%/năm; tăng tỷ lệ các nhiệm vụ KH&CN trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học y, dược và lĩnh vực khoa học nông nghiệp trên 60% tổng số các nhiệm vụ.

Để làm được điều đó, trong thời gian tới ngành sẽ tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, xác lập quan điểm đúng đắn về vai trò nền tảng và động lực của KH&CN đối với phát triển kinh tế - xã hội. Hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, các địa phương, đặc biệt là các doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh thông qua hỗ trợ thông tin, hỗ trợ quảng bá sản phẩm, hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa. ■

Nỗ lực cải thiện chỉ số bảo vệ môi trường vì một Quảng Nam “xanh”

Bằng quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hướng đến mục tiêu chung của tỉnh nhà, ngành tài nguyên và môi trường (TNMT) đã góp phần tích cực trong công tác quản lý, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, nỗ lực cải thiện các chỉ số bảo vệ môi trường (BVMT), góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Quảng Nam.



Ông Trần Thanh Hà, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Theo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Trần Thanh Hà, năm 2019, ngành TNMT của tỉnh Quảng Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao cũng như giải quyết các vấn đề cấp bách về tài nguyên và môi trường. Trong năm 2019, ngành đã triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trong công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Hiện 7 khu công nghiệp tại địa phương đều có hệ thống xử lý nước thải tập trung và thực hiện quan trắc môi trường định kỳ.

Thời gian qua, ngành cũng đã tham mưu trình, công bố thủ tục hành chính (TTHC) ở 3 cấp: tỉnh, huyện, xã với 130 TTHC của ngành và liên thông giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực đất đai với các cơ quan liên quan cấp tỉnh và cấp huyện. 91/92 TTHC được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công và xúc tiến đầu tư, 90 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên lĩnh vực đất đai. Thêm một “điểm cộng” ấn tượng là ngành đã có cách làm hay giúp giảm thiểu rác thải nhựa ra môi trường. Hiện phong trào “Chống rác

thải nhựa” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đang được triển khai rộng rãi, từ các cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp, các gian hàng, đến các thành phố, huyện, thị xã trên địa bàn đều thực hiện tốt phong trào này.

Trên tinh thần phát huy những giá trị đã đạt được, hướng đến những mục tiêu lớn hơn trong thời gian tới, ông Hà cho biết: “Trong năm 2020 này, ngành xác định tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình quan trắc môi trường; xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực BVMT. Đối với khu đô thị, khu dân cư đã đi vào hoạt động sẽ được đầu tư đồng bộ hệ thống thu gom, xử lý nước thải và nước mưa riêng biệt. Bên cạnh việc tăng cường thẩm định phê duyệt các hồ sơ về môi trường; ngành sẽ kết hợp với các cơ quan ban ngành về việc thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về BVMT đối với các cơ sở đã được phê duyệt hồ sơ. Đối với dự án đi vào hoạt động phải kiểm tra nghiêm ngặt, xác nhận hoàn thành các công trình biện pháp BVMT. Vì mục tiêu lâu dài của ngành không chỉ là thực hiện tốt nhiệm vụ đã được giao mà còn muốn đồng hành xuyên suốt cùng tỉnh trong mọi mặt trận và phương diện”. ■



Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ



Nông nghiệp chuyển dịch theo hướng tích cực và tiếp tục duy trì tăng trưởng, kết cấu hạ tầng nông thôn được cải thiện rõ nét... Đó chính là những đánh giá chung khái quát phần nào tình hình phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh Quảng Nam. Đó đồng thời cũng là tiền đề, là động lực cơ bản để tỉnh tiếp tục đề ra những hướng đi hiệu quả phát triển ngành nông nghiệp.

ĐỨC BÌNH

Thời gian qua, với tình hình dịch bệnh, thời tiết diễn biến thất thường, thị trường tiêu thụ không ổn định... đã khiến cho ngành nông nghiệp nước nhà nói chung và Quảng Nam nói riêng gặp không ít khó khăn. Mặc dù hiện nay, tổng sản phẩm lĩnh vực nông lâm thủy sản của tỉnh chỉ chiếm dưới 12% tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) nhưng vai trò của ngành vẫn có vị trí rất quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh.

Ông Lê Ngọc Trung, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Nam đánh giá: “Tỉnh nhà có nhiều lợi thế để phát triển ngành nông nghiệp với nguồn hải sản lớn; nguồn tài nguyên rừng khá lớn, hệ động – thực vật phong phú; nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa nên hội đủ điều kiện để phát triển lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp theo hướng hiện đại và bền vững... Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng đã từng khẳng định tại Hội nghị Phát triển kinh tế miền Trung gần đây rằng, nông, lâm, thủy sản là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn giúp các địa phương miền Trung, trong đó có Quảng Nam phát triển. Vì thế, với những lợi thế sẵn có, tỉnh nhà chắc chắn sẽ từng bước hướng đến những thành công lớn trong thời gian tới”.

Theo Nghị quyết số 177/2015/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 phấn đấu đến năm 2020, Quảng Nam trở thành tỉnh khá của cả nước, sớm trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại. Trong đó có nêu rõ phát triển nông nghiệp và nông thôn theo hướng hiện đại hóa nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Cụ thể, ước đến cuối năm 2020, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 119 xã/204 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 58,3% tổng số xã (tăng 31,83% xã so với năm 2015, tăng 8,3% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra đến năm 2020 (50%). Mục tiêu đến năm 2025 giá trị sản xuất ngành nông nghiệp (giá cố định năm 2010) dự kiến đạt 16.900 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất (giá cố định năm 2010) ngành nông nghiệp đạt khoảng 3,5%/năm.

Để hướng tới mục tiêu nâng cao giá trị sản xuất của ngành, Quảng Nam chọn hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ để tăng chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng của nông sản truyền thống theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn. Hiện tỉnh đang khảo sát, lựa chọn một số vùng đủ điều kiện sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với đầu tư hạ tầng kỹ thuật; đồng thời xây dựng tiêu chí mời gọi, thu hút các doanh nghiệp quan tâm đầu tư vào các vùng này. Đồng thời tỉnh nhà sẽ luôn cố gắng tạo các mối liên kết sản xuất – chế biến – tiêu thụ theo chuỗi giá trị để dẫn tạo bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp tại Quảng Nam. ■

Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp



Thời gian qua ngành đã triển khai, chỉ đạo các TCTD thực hiện có hiệu quả hoạt động ngành và các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Cụ thể đến cuối năm 2019, tổng huy động vốn đạt 55.562 tỷ đồng, tăng 12,71% so với đầu năm; dư nợ đạt 73.705 tỷ đồng, tăng 23,91% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu toàn tỉnh chiếm 0,68% tổng dư nợ, giảm 11,48% so với đầu năm.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh, ông Trần Quang Hồ - Phó Giám đốc NHNN Chi nhánh Quảng Nam cho biết thời gian qua ngành Ngân hàng trên địa bàn đã đẩy mạnh triển khai có hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp cũng như Ngân hàng - người dân với nhiều giải

Với nhiệm vụ chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam tiếp tục thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ thị trường,... Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Chi nhánh Quảng Nam đã chủ động triển khai có hiệu quả các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chỉ đạo của Thống đốc NHNN. Ngành cũng từng bước mạnh dạn thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ dân.

pháp hỗ trợ trực tiếp như tăng cường cho vay mới, cơ cấu lại nợ vay, giảm lãi suất cho vay, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng,... Nhờ vậy, đến cuối năm 2019, dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ đạt 12.494 tỷ đồng, tăng 22,29% so với đầu năm; chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp đạt 5.899 tỷ đồng, tăng 23,29% so với đầu năm.

Cũng theo ông Hồ, thời gian qua, hoạt động tín dụng ngân hàng luôn gắn kết chặt chẽ với kinh tế tỉnh. Theo đó, các TCTD trên địa bàn tỉnh Quảng Nam chú trọng tăng trưởng tín dụng, điều chỉnh cơ cấu đầu tư hợp lý theo hướng tập trung vốn cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, nông thôn; cho vay xuất khẩu; công nghiệp phụ trợ; cho vay xây dựng nông thôn mới... Đây cũng là định hướng của tỉnh Quảng Nam nhằm phát triển kinh tế theo đặc thù của địa phương.

Trước những cơ hội và thách thức mà cuộc cách mạng số đặt ra, trong năm 2020 cũng như thời gian tới, ngành sẽ thực hiện đồng bộ một số giải pháp để phát triển trong bối cảnh mới. Đồng thời nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, nhân viên hiểu rõ tầm quan trọng, ảnh hưởng của cuộc Cách mạng số đến ngành Ngân hàng. Từ đó, mỗi cá nhân cần chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ khoa học công nghệ. Đồng thời, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành ngân hàng, trong đó chú trọng đổi mới, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện chiến lược tài chính toàn diện, nhấn mạnh vai trò ứng dụng công nghệ thông tin... ■



CỤC HẢI QUAN QUẢNG NAM

Quyết tâm “Đột phá - Tăng tốc - Về đích”

“Đến hôm nay, ngành đã hoàn thành tốt hai trọng trách được Đảng và Nhà nước giao: Vừa tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, đầu tư vừa tạo sự chuyển biến rõ rệt trong hiệu quả quản lý nhà nước về Hải quan; góp phần không nhỏ vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà” – ông Võ Sĩ Quang, Phó Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Nam chia sẻ. Đó cũng chính là tiền đề để Hải quan Quảng Nam tiếp tục nỗ lực hướng đến mục tiêu lớn hơn trong thời gian tới.



Ông Võ Sĩ Quang,
Phó Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Nam

Từng bước hiện đại hóa Hải quan

Dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng trong năm 2019, ngành đã gặt hái được nhiều thành công. Đã giải quyết thủ tục hải quan cho hơn 519 doanh nghiệp (DN), tăng 13,5% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu (XNK) đạt gần 2,8 tỷ USD, tăng 14,14% so với cùng kỳ (trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 1,05 tỷ USD, tăng 19,28% so với cùng kỳ và kim ngạch nhập khẩu đạt gần 1,75 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ).

Ông Quang cho biết, một trong những giải pháp trọng tâm được Cục Hải quan Quảng Nam ưu tiên triển khai chính là đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính và từng bước hiện đại hóa Hải quan. Đây được xem là “bộ khung” quan trọng để ngành tạo dựng được niềm tin trong lòng DN và người dân. Đặc biệt, trong đó đơn vị chú trọng vận hành ổn định hệ thống VNACCS/VCIS và các hệ thống vệ tinh liên quan như Hệ thống quản lý hàng gia công, sản xuất xuất khẩu; hệ thống quản lý Hải quan tự động tại cảng biển, cảng hàng không (VASSCM), Hệ thống E-mainifest, ...; triển khai dịch vụ công trực tuyến; thực hiện cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN; nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7...

Đến nay, hệ thống VNACCS/VCIS đã thực sự trở thành hệ thống cốt lõi của Hải quan trong việc thực hiện thông quan hàng hóa XNK; 100% thủ tục Hải quan đã được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% số tiền thuế, lệ phí được thu nộp bằng phương thức điện tử thông qua các ngân hàng

thương mại, thông tin nộp thuế được xử lý nhanh chóng. Kết quả đo thời gian giải phóng năm 2019 là 01 giờ 11 phút 59 giây đối với hàng xuất khẩu (rút ngắn hơn 47 phút so với 2018), và 17 giờ 32 phút 38 giây đối với hàng nhập khẩu (rút ngắn 6 giờ 13 phút so với 2018)

Sẵn sàng đồng hành

Ngay từ đầu năm 2020, đơn vị đã triển khai đồng bộ, quyết liệt hàng loạt giải pháp tạo thuận lợi cho hoạt động XNK để nuôi dưỡng nguồn thu, gắn với đẩy mạnh thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để chống thất thu, thu hồi nợ thuế, đặc biệt chú trọng đến chống thất thu qua giá, mã số, thuế suất, C/O, gắn với trách nhiệm công vụ của công chức Hải quan, đơn vị Hải quan. Với phương châm “Hải quan đồng hành cùng DN”, Cục Hải quan Quảng Nam còn luôn quan tâm giải quyết nhanh chóng những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng DN, không để xảy ra tình trạng ách tắc trong hoạt động XNK; thường xuyên thực hiện công khai và niêm yết đầy đủ các TTHC tại nơi giải quyết thủ tục, mạng nội bộ và trang thông tin điện tử của Cục; đồng thời coi trọng việc hợp tác với cộng đồng DN, chuyển hướng nhận thức, xem DN là đối tượng quản lý sang đối tác...

Trong quá trình xây dựng, phát triển, ngành xác định “con người” là yếu tố quyết định trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Theo đó, Cục đã thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ công chức (CBCC) theo hướng tinh giản, hiệu quả phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Đồng thời động viên, khuyến khích toàn thể CBCC tiếp tục phát huy hơn nữa trên các lĩnh vực hoạt động chuyên môn, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động XNK, đầu tư, du lịch của cộng đồng DN trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng Quảng Nam trở thành hạt nhân phát triển của khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Để cao trách nhiệm người đứng đầu, trong việc tăng cường thanh tra công vụ, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật hành chính, chống các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ, bám sát phương châm “chuyên nghiệp - minh bạch - hiệu quả”.

Mục tiêu trong năm 2020, ngành hướng đến thu ngân sách nhà nước là 5.250 tỷ đồng. Cùng với mục tiêu này, việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa gắn với thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP và Nghị quyết 35/NQ-CP; rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa, giảm chi phí cho DN là những hướng đi cần thiết để phát triển cũng như nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở ngành. Đơn vị sẽ chú trọng vào tổ chức các hội nghị đối thoại, kết nối DN; tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động XNK qua địa bàn... Với những giá trị đã tạo dựng, Cục quyết tâm sẽ “Đột phá – Tăng tốc – Về đích” để thực hiện đúng lộ trình đề ra, để không phụ kỳ vọng của chính quyền và nhân dân. ■

HUYỆN QUẾ SƠN

Tối ưu hóa lợi thế trong phát triển kinh tế

Quế Sơn đang từng bước phát triển, cải thiện đời sống của nhân dân, diện mạo nông thôn đang có những thay đổi căn bản. Để nhìn rõ hơn bức tranh kinh tế - xã hội (KT-XH) đầy sôi động này, phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trò chuyện cùng ông **Trần Văn Noa**, Phó Chủ tịch UBND huyện Quế Sơn.



Huyện Quế Sơn được đánh giá có nhiều lợi thế trong phát triển kinh tế. Ông có thể chia sẻ rõ hơn điều này?

Huyện Quế Sơn là huyện đồng bằng, nhưng hơn hai phần ba diện tích tự nhiên là địa hình bán sơn địa; có tuyến QL1, đường sắt Bắc-Nam và cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi đi qua; cách TP.Đà Nẵng 60 km về phía Nam, cách TP.Tam Kỳ 50 km về phía Tây Bắc; nằm trên hành lang phát triển Trung Quảng Nam và là điểm kết nối Cụm Trung Tây (bao gồm 3 huyện Hiệp Đức – Nông Sơn – Phước Sơn) với Cụm động lực số 2 (Duy Xuyên – Thăng Bình – Quế Sơn).

Thời gian qua, huyện đã phát huy tối đa những lợi thế trên để đưa sự nghiệp xây dựng, đổi mới đạt được nhiều thành tựu. Cụ thể, đã huy động tối đa nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, hạ tầng các cụm công nghiệp (CCN). Đã thu hút được nhiều doanh nghiệp (DN) lớn vào đầu tư (đã có 51 DN đăng ký đầu tư), với tổng nguồn vốn gần 3.000 tỷ đồng, trong đó ngân sách huyện, xã là 215 tỷ đồng, huy động đóng góp của nhân dân trong giải phóng mặt bằng (GPMB), hỗ trợ đầu tư trên 90 tỷ đồng, giải quyết việc làm ổn định cho gần 5.300 lao động. Chuyển dịch kinh tế giai đoạn 2015-2020 theo hướng tích cực, với cơ cấu tỷ trọng nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ là 12,09% - 60,52% - 27,39% (so với nhiệm kỳ trước tăng giảm tương ứng là giảm 8,32%, tăng 10,64%, giảm 2,32%). Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân hằng năm 16,13% (tăng 0,95% so với kỳ trước), thu nhập bình quân đầu người đạt 36 triệu đồng, so với nhiệm kỳ trước tăng 15,9 triệu đồng.

Ông có thể cho biết những chính sách thiết thực nào huyện đã và đang triển khai trong phát triển ngành công nghiệp?

Mục tiêu của huyện nhà chính là trở thành khu vực phát triển công nghiệp quan trọng của tỉnh Quảng Nam. Vì vậy, Quế Sơn đã hoàn chỉnh pháp lý về quy hoạch như Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH; Quy hoạch sử dụng đất; Quy

hoạch vùng huyện; phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp... Đặc biệt khi có DN, tổ chức, cá nhân đầu tư dự án, chúng tôi luôn hỗ trợ DN trong công tác tiếp cận về địa điểm, quy hoạch, công tác GPMB, hồ sơ thủ tục thuê đất, thông tin các chính sách hỗ trợ theo cơ chế của tỉnh ... Riêng đối với các DN sử dụng vùng nguyên liệu lớn, huyện hỗ trợ trong công tác quy hoạch vùng nguyên liệu để DN chủ động, đảm bảo nguyên liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Diện mạo nông nghiệp – nông thôn trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM) cũng đã có nhiều khởi sắc, thưa ông?

Đến nay tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện trên 208 tỷ đồng. Đã có 7/13 xã đạt chuẩn NTM và 6/18 khu dân cư được công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, các xã còn lại đều đạt trên 10 tiêu chí. Kết cấu hạ tầng KT-XH nông thôn cơ bản đồng bộ, an ninh nông thôn được giữ vững.

Có được thành công như hôm nay chính là nhờ Quế Sơn đã làm cho người dân thấy được mình là chủ thể trong xây dựng NTM. Huyện cũng đã kịp thời xây dựng các chương trình, đề án phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập cho người dân; khôi phục và mở rộng ngành nghề sản xuất truyền thống, ưu tiên cho phát triển kinh tế hợp tác. Tập trung chỉ đạo các hợp tác xã nông nghiệp, tổ hợp tác tổ chức hoạt động sản xuất gắn Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đăng ký đầy đủ về tem nhãn, xuất xứ nguồn gốc để người dân lựa chọn, nhân rộng mô hình sản xuất, góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Hiện nay các nhà đầu tư rất e ngại vấn đề thiếu đất sạch. Vậy huyện đã có những định hướng rõ nét trong vấn đề trên ra sao?

Làm thế nào để thu hút được ngày càng nhiều nguồn đầu tư và tỷ lệ dự án thực tế được triển khai đạt tỷ lệ cao đang là nỗi trăn trở của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Quế Sơn. Vì vậy trong từng bước đi, huyện luôn tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho nhà đầu tư, nhất là kịp thời, hiệu quả trong giải quyết TTHC. Phối hợp thực hiện tốt công tác BTTH-GPMB, tạo mặt bằng sạch để thu hút các DN trong và ngoài nước vào đầu tư. Không chỉ vậy, huyện luôn chú trọng vào nguồn lao động tại chỗ đáp ứng đủ về “chất” lẫn “lượng”. Chính việc thực hiện nhất quán các chính sách phát triển sẽ từng bước “nâng cấp” nền kinh tế huyện nhà, là cơ sở để Quế Sơn tự tin đồng hành cùng Quảng Nam hòa nhập nền kinh tế mở như hiện nay.

Trân trọng cảm ơn ông!



HUYỆN NÔNG SƠN

Diện mạo mới, sức sống mới

Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự vững tin và đồng lòng của các tầng lớp nhân dân, Nông Sơn đang thay da đổi thịt từng ngày, đạt được những thành tựu đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực. Cụ thể, những kết quả đáng kể như tổng giá trị sản xuất năm 2019 đạt hơn 1.300 tỷ đồng, đạt 100,48% kế hoạch, tăng 12,07% so với cùng kỳ. Tổng thu ngân sách nhà nước là 105,194 tỷ đồng, đạt 149,64% kế hoạch; tổng thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ước đạt 52 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch.

Huyện Nông Sơn đã đạt được 105 tiêu chí trong công cuộc xây dựng nông thôn mới, bình quân đạt 15 tiêu chí/xã, đạt 100% kế hoạch; trong đó, Quế Trung đảm bảo đạt chuẩn xã nông thôn mới. Ông Nguyễn Chí Tùng, Phó Chủ tịch UBND huyện Nông Sơn cho biết: “Thành công đáng tự hào nhất là chính quyền và nhân dân địa phương đã một lòng giải quyết tốt các vướng mắc, phát sinh nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng các công trình nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Đồng

Nông Sơn là vùng đất có lịch sử lâu đời, mang đậm bản sắc văn hóa xứ Quảng. Đến nay, huyện đang dần khẳng định vai trò trong phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh nhà bằng việc đánh thức tiềm năng, lợi thế của địa phương, từng bước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa...

thời huyện cũng luôn chú trọng vào công cuộc cải cách thủ tục hành chính, giảm bớt các thủ tục rườm rà. Từ đầu năm đến nay đã tiếp 233 lượt công dân đến kiến nghị, phản ánh các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách, hộ nghèo, đất đai, giải phóng mặt bằng...”

Trong năm 2020 này, Nông Sơn xác định sẽ tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, liên kết với các huyện khác tạo điều kiện để đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới. Tập trung mọi nguồn lực để triển khai hoàn thành các công trình phục vụ dân sinh, công trình phúc lợi xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính. Phần đầu đạt tổng giá trị sản xuất tăng từ 12-14% so với năm 2019; trong đó nông - lâm - thủy sản tăng từ 6%, công nghiệp - xây dựng tăng từ 11-13%, thương mại - dịch vụ tăng từ 14-16% so với năm 2019. Tổng số tiêu chí nông thôn mới đạt được của 7 xã là 117,6 tiêu chí (bình quân 16,8 tiêu chí/xã), đưa xã Sơn Viên về đích xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục kêu gọi dự án đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại và hạ tầng trên địa bàn huyện, chú trọng đối với các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp, hạ tầng đô thị để đạt tiêu chuẩn thị trấn Trung Phước. Phát huy vai trò của các hợp tác xã nông nghiệp trong việc định hướng thị trường và bao tiêu các sản phẩm nông nghiệp, giúp người nông dân nâng cao hiệu quả sản xuất...

“Để tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, xứng đáng với những giá trị mà thế hệ đi trước đã để lại, Nông Sơn sẽ quyết liệt hơn nữa trong mọi công tác, đặc biệt là thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính; đề cao tinh kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Triển khai đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, ứng dụng CNTT trong tiếp nhận và giải quyết văn bản hành chính trong các cơ quan nhà nước. Từng bước đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện Nghị quyết số 39-CT/TW... Rồi đây, tại Nông Sơn sẽ có nhiều công trình mới mọc lên, các tuyến đường rồi sẽ được mở rộng, nâng cấp. Để khi nhắc đến Nông Sơn sẽ là những ấn tượng về huyện miền núi với mảnh đất và con người đang “sáng bừng sức sống” trên con đường phát triển không ngừng nghỉ” - ông Tùng nói. ■



HUYỆN DUY XUYỀN

Chuyển biến mạnh mẽ, khẳng định tầm vóc

Nhắc đến Duy Xuyên là nhắc đến một vùng đất nhiều tiềm năng của tỉnh Quảng Nam và chứa đựng những truyền thống tốt đẹp với những người dân cần cù, chịu thương chịu khó. Đặc biệt từ việc dự báo, nắm bắt đúng tình hình phát triển và triển khai quyết liệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), Duy Xuyên đã có bước phát triển đột phá với cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tạo dựng được bộ mặt nông thôn, đô thị khởi sắc mạnh mẽ.



**Ông Phan Xuân Cảnh,
Chủ tịch UBND huyện Duy Xuyên**

an toàn xã hội được giữ vững. Nhờ vậy, đến cuối năm 2019, toàn huyện có thêm 2 xã đạt chuẩn NTM gồm Duy Phú và Duy Vinh, nâng tổng số địa phương đạt chuẩn lên 9/11 xã. Trong khi đó, 2 xã Duy Thu, Duy Tân hiện đã đạt 16 tiêu chí và đang nỗ lực phấn đấu đến tháng 6/2020 về đích để Duy Xuyên trở thành huyện NTM.

Để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra cho cả nhiệm kỳ, ông Phan Xuân Cảnh - Chủ tịch UBND huyện Duy Xuyên nói: “Trong thời gian tới, huyện sẽ tập trung huy động mọi nguồn lực để tiếp tục thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện từ công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp (CN - DV - NN) sang cơ cấu kinh tế dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp (DV - CN - NN); sớm đưa ngành dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Hiện Duy Xuyên đang triển khai dự án du lịch Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An (phần đất của Dự án trên đất Duy Xuyên gần 1000 ha) và nhiều dự án lớn có tính động lực sẽ là điều kiện thuận lợi, là cơ hội để địa phương phát triển, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ CN - DV - NN sang DV - CN - NN”.

Để tạo điều kiện cho doanh nghiệp khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế phát triển tại địa phương, từng bước nâng cao giá trị kinh tế trong sản xuất kinh doanh, huyện đã xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp. Đặc biệt hướng dẫn cho doanh nghiệp giải quyết các khó khăn trong tiếp cận về đất đai, thủ tục đầu tư; đồng thời là kênh tiếp nhận thông tin của cá nhân, tổ chức trên địa bàn. “Bằng sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Duy Xuyên cam kết sẽ đồng hành, tiếp tục là đối tác tin cậy, lâu dài, bền vững, thủy chung của các nhà đầu tư và sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư tìm đến. Qua đó, huyện Duy Xuyên sẽ tiếp tục tạo nhiều chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính, thanh tra công vụ nhằm tạo môi trường đầu tư hiệu quả, thuận tiện hơn” – ông Cảnh khẳng định. ■

DUY ANH

Thời gian qua việc xây dựng huyện nông thôn mới (NTM) của Duy Xuyên đạt nhiều kết quả ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 14,8%. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh tiếp tục tạo bước đột phá, kết cấu hạ tầng thiết yếu từng bước hoàn thiện. Đời sống người dân ngày càng nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện đã giảm xuống còn 3,08%. Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế phục vụ tốt nhu cầu đời sống người dân. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn và an ninh chính trị, trật tự





BỆNH VIỆN ĐA KHOA TP.HỘI AN

Nêu cao tinh thần đoàn kết, giá trị “y đức” người thầy thuốc



Nhiều năm qua với sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Bệnh viện đã không ngừng được đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế (như hệ thống phẫu thuật nội soi, máy CT Scanner, máy siêu âm tim, máy nội soi tiêu hóa...). Đơn vị được xếp hạng III, quy mô 120 giường bệnh. Điều đáng nói là tại đây các cán bộ công nhân viên chức đều nỗ lực từng ngày hoàn thành tốt nhiệm vụ, xứng đáng với lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy: “Lương y như từ mẫu”. Bởi vậy mà đến nay Bệnh viện không chỉ đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân địa phương mà còn cả học sinh, sinh viên và du khách đến thăm quan tại Hội An. “Điểm cộng” nữa là ngoài chăm lo sức khỏe người dân, Bệnh viện cũng là một trong những đơn vị luôn nâng nòng trong công tác an sinh xã hội của tỉnh nhà. Hằng năm Bệnh viện đều tổ chức trao tặng quà cho trẻ em nội trú tại Khoa Nhi nhân ngày Tết Trung Thu, hay trao và tặng quà cho các em tại

Tọa lạc tại số 4 Trần Hưng Đạo, Sơn Phong, Hội An, tỉnh Quảng Nam – Bệnh viện Đa khoa TP.Hội An là “địa chỉ đỏ” quen thuộc để người bệnh tin tưởng tìm đến. Trên cơ sở những thành công đã tạo dựng, Ban lãnh đạo và cán bộ, người lao động tại đây vẫn đang tiếp tục phấn đấu, từng bước nâng cấp về chất lượng cơ sở hạ tầng lẫn dịch vụ, xứng đáng với sự kỳ vọng của người dân.

ĐỨC BÌNH

Bệnh viện nhân ngày Quốc tế thiếu nhi...

ThS. BSCK2. Bác sĩ Huỳnh Thuận- Giám đốc BV Đa khoa TP.Hội An nhận định: “Trong từng giai đoạn hoạt động, để hướng đến thành công thì điều cốt lõi, quan trọng nhất chính là tinh thần đoàn kết và giá trị “Y đức” trong ngành. Vì vậy, Ban lãnh đạo Bệnh viện xác định ngoài tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật thì đơn vị cũng sẽ chú trọng đào tạo và tham gia đào tạo nhân lực y tế; luôn nâng cao tinh thần quyết tâm trên mặt trận phòng – chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch COVID-19 diễn ra từ đầu năm 2020 đến nay. Song song đó, chú trọng nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại phục vụ người bệnh cũng như phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chúng tôi mong mỗi trên hành trình hướng đến mục tiêu này, đơn vị sẽ nhận được sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc cung ứng nguồn vốn để đầu tư toàn diện về cơ sở hạ tầng, các trang thiết bị vật tư y tế hiện đại, phát triển các kỹ thuật mới và bổ sung thêm nhân lực, đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên để Bệnh viện đi đúng lộ trình”.■



BỆNH VIỆN PHẠM NGỌC THẠCH

Địa chỉ uy tín trong khám và điều trị bệnh lao, phổi

“Xác định được các chức năng, nhiệm vụ và vì tương lai Bệnh viện - chúng tôi, mỗi người tự nêu cao tinh thần, trách nhiệm của mình trong công việc” – BSCKII Nguyễn Thanh Thảo, Giám đốc Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch chia sẻ.

BÍCH HẠNH



Tiền thân của Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch là Trạm chống Lao tỉnh Quảng Nam, được thành lập từ khi tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng cũ được chia tách thành hai đơn vị hành chính độc lập theo Quyết định tại kỳ họp thứ X của Quốc hội (ngày 01/01/1997). Ở những ngày đầu nhiều khó khăn, thiếu thốn, nhưng với sự đoàn kết của cả tập thể cùng tinh thần sẵn sàng chia sẻ, đồng cảm với từng hoàn cảnh của người bệnh – Bệnh viện đã từng bước có chỗ đứng không chỉ trong ngành mà còn trong lòng người bệnh và thân nhân người bệnh. Đến hôm nay đơn vị đã có 10 khoa/phòng và 95 biên chế (thực hiện 11 khoa/phòng và 132 cán bộ, viên chức); 200 giường thực kê. Trong năm 2019, trung bình mỗi ngày đều có 163 bệnh nhân nằm viện. Dự án phòng chống lao đã được triển khai ở 18/18 huyện, số bệnh nhân lao phát hiện là 1.550 người, tỷ lệ bệnh nhân lao được điều trị khỏi trên 85%. Đã triển khai hoạt động Chương trình mục tiêu phòng chống lao tại 244/244 xã/phường/thị trấn trên toàn tỉnh, tỷ lệ bảo vệ dân số 100%.

Ông Thảo chia sẻ thêm: “Không những vậy, Bệnh viện cũng đã không ngừng triển khai kỹ thuật mới, như xét nghiệm Gen Xpert phát hiện lao các thể, lao kháng thuốc; nuôi cấy trực khuẩn lao, vi khuẩn ngoài lao... Từng bước đưa những chương trình vào thực thi hiệu quả như trong hoạt động Chương trình Lao và Bệnh phổi đã duy trì một phần Dự án Zero TB(ZTV) tại TP.Hội An bằng hình thức phối hợp với Tổ chức FIT triển khai các hoạt động: Khám sàng lọc Lao, Bệnh phổi, tăng huyết áp, đái tháo đường tại Cù Lao Chàm, Cẩm Kim và Cẩm Nam; duy trì quản lý Lao tiềm ẩn tại 5 huyện: Tam Kỳ, Phú Ninh, Duy Xuyên, Điện Bàn và Quế Sơn; duy trì dự án sử dụng thuốc kháng sinh Levofloxacin trong phòng ngừa lao đa kháng thuốc ở người tiếp xúc hộ gia đình với bệnh nhân lao kháng thuốc (gọi tắt V-QUIN)...”

Mục tiêu trong năm 2020 đơn vị sẽ xây dựng kế hoạch theo phương án được giao, điều chỉnh cho phù hợp theo Chiến lược chống lao toàn quốc. Cụ thể là đạt tỷ lệ bệnh nhân lao được điều trị khỏi trên 85%; tỷ lệ phát hiện và điều trị sớm ở bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản là 35%. Đặc biệt, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và ngành y tế.

Chia sẻ quyết tâm của toàn đơn vị, ông Thảo nói: “Trước hết, Bệnh viện sẽ sắp xếp lại tổ chức và biên chế phù hợp với nhiệm vụ. Nâng cao công tác cải cách hành chính gắn với đề án xây dựng vị trí việc làm. Tổ chức thực hiện và chỉ đạo tuyến dưới để đảm bảo hoạt động chương trình Lao và Bệnh phổi trong toàn tỉnh. Tranh thủ sự giúp đỡ của Chương trình chống lao quốc gia và các tổ chức khác để triển khai hoạt động chương trình và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh... Mục tiêu của chúng tôi chính là được các cấp công nhận Bệnh viện loại II vào quý 2/2020 và phấn đấu duy trì danh hiệu Bệnh viện Xuất sắc toàn diện”. ■



BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN QUẢNG NAM

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

Là tuyến khám chữa bệnh bằng y, được cổ truyền cao nhất của tỉnh; được đánh giá là một trong những cơ sở khám chữa bệnh (KCB) uy tín, kết hợp phương pháp điều trị giữa y học hiện đại (YHHĐ) và y học cổ truyền (YHCT) – Bệnh viện (BV) YHCT Quảng Nam luôn nỗ lực từng ngày để xứng đáng với lời dạy của Bác Hồ: “Lương y như từ mẫu”. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn BSKKI Ngô Ngọc Toàn – Giám đốc BV YHCT Quảng Nam. **Hoàng Lâm** thực hiện.



Ông có thể cho biết những thành quả mà BV đã đạt được trong việc nâng cao chất lượng KCB những năm qua?

Trải qua hơn 22 năm hình thành và phát triển, BV luôn bám sát phương châm: “Sức khỏe của bạn là niềm hạnh phúc của chúng tôi”. Hiện nay, người bệnh đến với BV YHCT Quảng Nam ngoài việc được KCB bằng các dịch vụ tốt nhất của YHCT như dùng thuốc thang, châm cứu, thủy châm... còn được kết hợp với các phương pháp của YHHĐ như tiêm xơ trị, các dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng, chụp X quang kỹ thuật số, siêu âm màu. Sắp tới, BV sẽ triển khai thêm kỹ thuật điều trị bằng sóng xung kích, kỹ thuật đo mật độ xương để chẩn đoán loãng xương...

Công tác nghiên cứu y dược, kết hợp ứng dụng khoa học luôn là mục tiêu và cũng là động lực để BV phát triển bền vững, thưa ông?

Với YHCT Quảng Nam thì công tác nghiên cứu y dược, kết hợp ứng dụng khoa học vừa là mục tiêu, vừa là động lực và cũng là nhiệm vụ để BV phát triển bền vững. Vì vậy, chúng tôi đã luôn đầu tư cho công tác này. Bên cạnh đó, việc ứng dụng

những thành tựu của các đơn vị tiên tiến trong và ngoài nước được chú trọng nhằm nâng cao chất lượng KCB cho người dân. Hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin cũng giúp cho việc KCB được rút ngắn hơn, hiệu quả hơn, người bệnh không còn phải chờ lâu. Thời gian tới BV sẽ tiến tới bệnh án điện tử, môi trường BV không dùng giấy.

Đã có khá nhiều ý kiến cho rằng “y đức” thời nay đang bị mai một. Ông nghĩ gì về điều này?

Tôi hoàn toàn không đồng ý với ý kiến này. Vấn đề “Y đức” không những không mai một mà còn ngày càng được thể hiện sâu sắc ở các cơ sở y tế. Những năm gần đây, Bộ Y tế đã ban hành nhiều văn bản nhằm nâng cao chất lượng BV, nâng cao thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng người bệnh và nhân viên y tế. Riêng bản thân tôi nhận thấy, để nâng cao y đức, thiết nghĩ cũng cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, nhân viên y tế nhận thức một cách sâu sắc về ý nghĩa cao quý của nghề nghiệp mà mình đã lựa chọn; từ đó nâng cao trách nhiệm và tình yêu thương, chia sẻ với các đối tượng bệnh nhân.

Nhân đây ông có điều gì muốn chia sẻ cùng chính quyền và người dân?

Dù YHHĐ đang ngày càng phát triển nhưng chưa bao giờ vai trò của YHCT bị phai nhạt. Là người đứng đầu BV, bản thân tôi nhận thức được rằng không thể bảo thủ mà phải biết sàng lọc những cái gì có thể áp dụng trong KCB, quan trọng vẫn là để chữa bệnh cho người dân tốt nhất. Bám sát những định hướng phát triển trên, tôi tin tưởng toàn thể cán bộ công nhân viên chức, người lao động BV sẽ luôn phấn đấu, phát huy những thành tựu đã đạt được, vượt qua những thách thức, khắc phục những hạn chế, thiếu sót để xây dựng ngành ngày càng phát triển toàn diện và bền vững.

Trân trọng cảm ơn ông!



KHU KINH TẾ MỞ CHU LAI

Hợp lực cùng doanh nghiệp, vững vàng "cất cánh"

“ Có thể nói từ khi đi vào hoạt động đến nay, Khu kinh tế mở (KKTМ) Chu Lai đã có nhiều dự án mới hình thành, trong đó có những dự án quy mô lớn tầm cỡ quốc gia, quốc tế. Với tinh thần cầu thị, hợp lực, KKTМ Chu Lai sẵn sàng chào đón các nhà đầu tư bằng những chính sách thiết thực và hiệu quả nhất.”

Là khu kinh tế (KKT) ven biển đầu tiên được thành lập vào ngày 05/6/2003 và được Chính phủ lựa chọn là 1 trong 8 nhóm KKT trọng điểm quốc gia - đến hôm nay KKTМ Chu Lai đã từng ngày trưởng thành với những thay đổi

rõ nét. Ông Lê Vũ Thương – Trưởng Ban quản lý (BQL) KKTМ Chu Lai tự hào nói: “KKTМ Chu Lai đã vươn lên tầm cao, xứng danh là một trong những KKT trọng điểm của mảnh đất duyên hải miền Trung, là đầu tàu kinh tế tỉnh Quảng Nam. Giai đoạn 2016-2019 là thời kỳ phát





Mr. Le Vu Thuong, Director of Chu Lai Open Economic Zone Authority

CHU LAI OPEN ECONOMIC ZONE

Joining Forces with Businesses for Success



Since its inception, Chu Lai Open Economic Zone (OEZ) has attracted a lot of projects, including gigantic projects of national and international stature. With its open investment attraction approach, Chu Lai OEZ is willing to welcome investors with its most practical and effective policies.”



triển bút phá của KKTМ Chu Lai, trong đó năm 2017 được xem là năm bội thu, khi BQL đã tham mưu UBND tỉnh chủ trương đầu tư và ký thỏa thuận đầu tư chiến lược hơn 15/16 tỷ USD toàn tỉnh tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam, cấp phép 27 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký hơn 2 tỷ USD, tăng 20 lần so với kết quả thu hút đầu tư năm 2016. Trong vòng 15 năm qua, đây là năm mà BQL thu hút đầu tư cao nhất cả về số lượng dự án lẫn vốn đăng ký”.

Hiện trên địa bàn KKTМ Chu Lai có 9 phân KCN đã được cấp phép, trong đó có 6 phân khu KCN đã hoạt động, 2 phân KCN đang trong quá trình bồi thường giải phóng mặt bằng. Lũy kế tính đến ngày 31/12/2019, tại địa bàn có 170 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 116,02 nghìn tỷ đồng, tương đương hơn 5,36 tỷ USD. Trong đó, ngành công nghiệp (CN) chiếm 65%, thương mại - dịch vụ chiếm 35%; tổng thu ngân sách là 13.289 ngàn tỷ đồng, chiếm khoảng 60% toàn tỉnh. Ông Thương cho biết việc đẩy mạnh công cuộc CCHC luôn được BQL chú trọng - và đó cũng là một trong những lý do để nhà đầu tư lựa chọn nơi đây thực hiện dự án đầu tư. Tính đến cuối năm 2019, BQL đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 628 thủ tục hành chính (TTHC), hồ sơ giải quyết đúng hạn chiếm tỷ lệ 97,7%, cắt giảm thời gian và số bộ hồ sơ giải quyết TTHC đến 30% so với quy định.

Thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 9 (khóa XX) về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiệu quả nhằm đưa Quảng Nam cơ bản trở thành tỉnh CN theo hướng hiện đại vào năm 2020, Quảng Nam đã đầu tư và huy động các nguồn vốn vào xây dựng nhiều công trình quan trọng. Trước tình hình này, tỉnh Quảng Nam cũng đã có định hướng phát triển

KKTМ Chu Lai thu hút đầu tư theo nhóm các dự án trọng điểm tại Kết luận 25-KL/TU và Thông báo số 296-TB/TU. Trong đó, có 2 nhóm dự án đã từng bước hình thành rõ rệt như nhóm các dự án CN hỗ trợ ngành dệt may (đến nay đã thu hút được 27 dự án, trong đó có 22 dự án đã đi vào hoạt động), nhóm dự án cơ khí ô tô (có 33 dự án đã đi vào hoạt động). Các nhóm dự án còn lại đang trong giai đoạn chuẩn bị và tăng tốc trong giai đoạn 2021-2025.

Tại Quyết định số 1737/QĐ-TTg cũng đã xác định Quy hoạch chung xây dựng KKTМ Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 trở thành KKT biển đa ngành, đa lĩnh vực, một trong những hạt nhân, trung tâm phát triển lớn của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung; phát triển toàn diện theo quy hoạch phát triển đô thị, trung tâm CN cơ khí ô tô, khí - điện, dệt may, các loại hình CN, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và là trung tâm du lịch dịch vụ gắn với việc khai thác sân bay Chu Lai, cảng Kỳ Hà - Chu Lai. Để đạt được các mục tiêu đó, trong thời gian tới, BQL sẽ tổ chức lập quy hoạch phân khu theo khu chức năng, đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật, kinh tế - văn hóa - xã hội. “KKTМ Chu Lai hội tụ các điều kiện thuận lợi bậc nhất để trở thành KKT biển phát triển sôi động, đa ngành nghề, có tầm ảnh hưởng đến cả nước và khu vực ASEAN. Trong tương lai, nơi đây tự tin sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư FDI xuyên quốc gia, giàu về tài chính và có sức ảnh hưởng lớn đến việc lan tỏa phát triển vùng. KKTМ Chu Lai luôn rộng cửa chào đón các nhà đầu tư, cam kết sẽ hợp lực với các nhà đầu tư để cùng vững vàng “cắt cánh” và hội nhập thời cách mạng công nghệ 4.0” - ông Thương chia sẻ. ■



Being the first coastal economic zone established on June 5, 2003 and selected by the Government as one of eight key national economic zone groups, Chu Lai OEZ has grown up with sharp changes. Mr. Le Vu Thuong, Director of Chu Lai Open Economic Zone Authority, proudly said, “Chu Lai OEZ already rose to a new high, deserved to be one of key economic zones of the central coast and a leading economic locomotive of Quang Nam province. 2016-2019 was a boom period for Chu Lai OEZ and 2017 was considered a year of great success when the authority advised the Provincial People’s Committee on investment policies, signed a strategic investment agreement to draw US\$15 billion out of US\$16 billion at the Quang Nam Investment Promotion Conference, licensed 27 investment projects with a total registered capital of over US\$2 billion, 20 times more than in 2016. This was the biggest value of a year in the past 15 years.”

Currently, Chu Lai OEZ has nine licensed industrial sections, including six in operation and two under construction. As of December 31, 2019, the province had 170 projects with a total investment capital of over VND116.02 trillion (more than US\$5.36 billion), of which the industry accounted for 65% and trade and services accounted for 35%. Tenants paid VND13,289 trillion to the State Budget, accounting for about 60% of the province’s fiscal revenue. Authorities consistently focus on administrative reform; this is one reason investors choose Chu Lai OEZ to locate their investment projects, he said. By the end of 2019, the authority received, solved and delivered 628 administrative procedures, with 97.7% settled in time. The time required to complete administrative procedures is 30% lower than the regulatory time.

Carrying out Resolution 08-NQ/TU of the 9th Provincial Party Committee (20th term) on building a synchronous and effective infrastructure system to make Quang Nam a modernized industrial province, Quang Nam invested and mobilized capital sources for many important projects in 2020. Before this situation, Quang Nam province advocated developing Chu Lai OEZ to attract investment funds for key projects stated in Conclusion 25-KL/TU and Notice 296-TB/TU. Two groups of projects have gradually shaped the investment picture here: The group of garment and textile projects (27 projects, including 22 operational projects) and automobile engineering projects (33 projects in operation). Other groups of projects are being prepared and accelerated in the 2021-2025 stage.

In Decision 1737/QĐ-TTg on general construction planning of Chu Lai Open Economic Zone to 2035, with a vision to 2050, Chu Lai Open Economic Zone will be a multi-sector coastal economic zone, one of major development centers of the central key economic region, with comprehensive development according to urban development planning, automotive mechanical engineering, gas - electricity, garment - textile centers, high-tech agriculture. This will be a tourist service center, developed with Chu Lai Airport and Ky Ha - Chu Lai Seaport.

In order to achieve these goals, in the coming time, the authority will zone areas for given purposes, and invest in technical, economic, cultural and social infrastructure systems. “Chu Lai Open Economic Zone has most favorable conditions to become a vibrant, influential multi-industry coastal economic zone that produces a high effect on Vietnam and ASEAN. In the future, the economic zone is confident to draw many foreign transnational investors with strong finance and huge influence on regional development. Chu Lai OEZ always welcomes investors and pledges to join forces with investors to achieve success and integrate the Industrial Revolution 4.0,” he said. ■



KHU CÔNG NGHIỆP TAM THẮNG 2

Điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư

Trong tháng 8/2017, Công ty cổ phần Capella Quảng Nam (Capella Land) đã chính thức khởi công xây dựng Khu công nghiệp (KCN) Tam Thăng 2, có tổng diện tích 103 ha. Đây là KCN đa ngành nghề nằm tại xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Ngay từ những ngày đầu thành lập, KCN Tam Thăng 2 đã thu hút được nhiều nhà đầu tư (NĐT) lớn, có thương hiệu trên thế giới.

Dẫn hoàn thiện và phát huy tối đa lợi thế

KCN Tam Thăng 2 là một trong những KCN thuộc Khu kinh tế mở Chu Lai, được giao cho Công ty cổ phần Capella Land làm chủ đầu tư. Các ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư tại KCN gồm: Công nghiệp Dệt may và phụ trợ ngành dệt may; sản xuất linh kiện và thiết bị điện - điện tử; chế tạo máy móc; công nghiệp công nghệ cao; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu; sản xuất sản phẩm từ plastic. Hiện KCN đã thu hút thành công nhiều dự án đầu tư lớn trong và ngoài nước ở nhiều lĩnh vực như sản xuất phụ kiện ô tô, cơ khí, dệt nhuộm tới từ Hàn Quốc, Đức,...

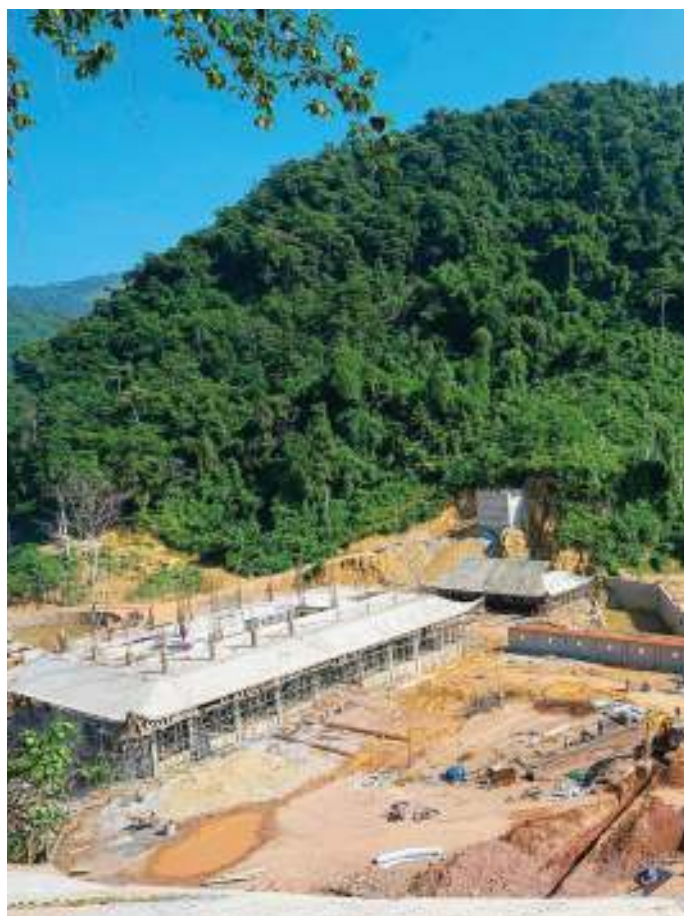
Tại đây có lợi thế vô cùng thuận lợi, khi cách thành phố Tam Kỳ chỉ 7 km, cách quốc lộ 1A 2.5 km về phía Tây, cách cảng Trường Hải 25 km, cách cảng Kỳ Hà 35 km về phía Tây Bắc, cách cảng Dung Quốc 60 km và cách cảng Tiên Sa Đà Nẵng 70 km, cách Sân bay Chu Lai 35 km, cách Sân bay quốc tế Đà Nẵng 70 km và cách ga Tam Kỳ 6 km về phía Đông Bắc. Đến nay, các hạng mục cơ sở hạ tầng (CSHT) phục vụ các NĐT hoạt động sản xuất kinh doanh trong KCN đã được hoàn thiện với tuyến đường tiêu chuẩn kết nối giao thông tới từng nhà máy, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện và nhà máy xử lý nước thải tập trung của KCN. Đặc biệt, với quy hoạch là KCN đa ngành, trên cơ sở bảo vệ môi trường, hướng đến sự tăng trưởng “xanh”, đơn vị đã phối hợp với đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn và trang bị hệ thống nước sạch tới các nhà máy với công suất cấp nước có thể lên tới 100.000m³/ ngày đêm.

Tạo dựng chỗ đứng

Khi được hỏi đâu là điều cốt lõi để KCN Tam Thăng 2 tự tin thu hút nhiều doanh nghiệp đến đây, ông Trần Ngọc Anh – Tổng giám đốc Capella Land chia sẻ: “Đó là những chính sách về thuế. NĐT thứ cấp thực hiện dự án tại KCN Tam Thăng 2 được hưởng mức thuế suất ưu đãi 10% trong vòng 15 năm; được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm đầu tiên từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% thuế suất trong 9 năm tiếp theo. Bên cạnh đó, khi đến với KCN Tam Thăng 2, khách hàng ngoài việc tìm kiếm được vị trí lý tưởng, chi phí thuê hợp lý nhất còn luôn được Capella Land sẵn sàng hỗ trợ về thủ tục đầu tư với dịch vụ hỗ trợ đầu tư chuyên nghiệp, nhanh chóng cũng như đồng hành cùng khách hàng trong việc tìm giải pháp giải quyết các vấn đề trước và sau đầu tư. Capella Land luôn tự hào khi quy tụ được đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp với gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, phát triển KCN và thu hút đầu tư, tạo nên bộ máy phát triển mạnh mẽ, bền vững”

Hiện nay tình hình thu hút đầu tư tại tỉnh Quảng Nam đang có nhiều dấu hiệu tốt. Những năm vừa qua, nhờ không ngừng cải cách thủ tục hành

chính theo cơ chế một cửa, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, Quảng Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các NĐT. Đặc biệt, Quảng Nam cũng là một trong những tỉnh ở miền Trung đang tận dụng rất tốt lợi thế thu hút đầu tư này khi CSHT giao thông được chú trọng đầu tư, nguồn nhân lực dồi dào với chất lượng tốt, thủ tục hành chính ngày càng thông thoáng, giá thuê đất công nghiệp thấp so với mặt bằng chung của cả nước và chính sách ưu đãi đầu tư ưu tiên. Không chỉ vậy, Việt Nam đã ký kết những hiệp định thương mại tự do như CPTPP, EVFTA đang tạo ra động lực làm dịch chuyển dòng vốn đầu tư nước ngoài về Việt Nam. Trong bối cảnh trên, ông Trần Ngọc Anh nói: “Đó đều là những tín hiệu đáng mừng để KCN Tam Thăng 2 “thăng tiến” đến những mục tiêu trước mắt và tương lai. KCN Tam Thăng 2 sẽ luôn mang đến cho các NĐT hệ thống CSHT đồng bộ, hiện đại, dịch vụ hỗ trợ chuyên nghiệp, uy tín với tiêu chí: “Sự thành công của khách hàng chính là thành công của Capella. Chúng tôi luôn sẵn sàng đồng hành cùng tiến, cùng lùi với NĐT”.”



TAM THANG 2 INDUSTRIAL PARK

Attractive Destination for Investors

In August 2017, Capella Land Joint Stock Company officially started construction of 103-ha Tam Thang 2 Industrial Park in Tam Thang Commune, Tam Ky City, Quang Nam Province. Since its inception, Tam Thang 2 Industrial Park has attracted many big well-branded investors in the world.

Operations perfected, advantages tapped

Tam Thang 2 is an industrial zone in Chu Lai Open Economic Zone, invested by Capella Land Joint Stock Company. It gives priority to garment-textile, electric and electronic equipment manufacturing, machine manufacturing, high-tech, pharmaceuticals, and plastic industries. Currently, the park has successfully attracted many large domestic and foreign investment projects engaged in auto parts manufacturing, mechanical engineering, and dyeing from South Korea, Germany and other countries.

The industrial zone lies in an extremely favorable location, only 7 km from Tam Ky City, 2.5 km from National Highway 1A to the west, 25 km from Truong Hai Port, 35 km from Ky Ha Port to the northwest, 60 km from Dung Quoc Port, 70 km from Tien Sa Port in Da Nang City, 35 km from Chu Lai Airport, 70 km from Da Nang International Airport and 6 km from Tam Ky Railway Station to the northeast. Until now, the infrastructure system for business operations of tenants has been completed, featured with standard traffic routes linked to factories, modern water supply and drainage system, power grid and centralized wastewater treatment plants. In particular, the park is planned to be a multi-sector industrial park, developed towards green growth. The company has cooperated with local water suppliers and installed water supply systems capable of providing 100,000 cubic meters a day.

Strengthening the foothold

When asked about core magnets of Tam Thang 2 Industrial Park to many investors, Mr. Tran Ngoc Anh, General Director of Capella Land, said, "The core magnet is the tax policy. Secondary investors in Tam Thang 2 Industrial Park are entitled to the preferential tax rate of 10% in 15 years; exempted from corporate income tax in the first four years with taxable income and a 50% tax cut in the next nine years. They not only find an ideal location for their projects at the most reasonable rent rate, but they are also supported to work with investment procedures and investment support services by Capella Land in a professional, rapid manner. They are also assisted to seek solutions to their problems before and after they make investment. Capella Land is always proud to bring together a professional workforce with nearly 20 years of experience in investment, industrial park development and investment attraction to build a strong and sustainable apparatus for development."

At present, Quang Nam province has achieved a lot of good results in investment attraction. In recent years, with its ongoing efforts to reform administrative procedures towards the single-window mechanism, create an open and transparent investment environment, Quang Nam has become an attractive destination for investors. The province is also one of central localities effectively utilizing advantages of transport infrastructure, abundant high-quality human resources, open and transparent administrative procedures, lower industrial land rent rates than the national average and preferential investment policies. Furthermore, Vietnam signed free trade agreements such as CPTPP and EVFTA which are creating an impetus to direct FDI flows to Vietnam. Given this context, General Director Tran Ngoc Anh said, "These are all good signs for Tam Thang 2 Industrial Zone to move forward to realize immediate and future goals. It always offers investors a synchronous, modern infrastructure system, professional and reputable support services with the criteria: "The success of customers is the success of Capella. We are always ready to accompany and advance with investors." ■





KHU CÔNG NGHIỆP BẮC CHU LAI

Sức vươn mạnh mẽ, động lực phát triển cho vùng đông Tâm Kỳ

Khu công nghiệp (KCN) Bắc Chu Lai là “xương sống”, là 1 trong 5 KCN của Khu kinh tế mở (KKTMM) Chu Lai. Nơi đây đang dần tạo dựng được vị thế quan trọng trong thu hút đầu tư. Để hiểu rõ hơn về thành tựu này, phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Nguyễn Văn Chúng**, Chủ tịch Hội đồng thành viên – Giám đốc Công ty TNHH MTV Phát triển hạ tầng KCN Chu Lai (CIZIDCO).

Với sự nỗ lực của CIZIDCO, KCN Bắc Chu Lai đã tạo được lực hút đầu tư, đạt tỷ lệ lấp đầy cao. Ông có thể chia sẻ cụ thể hơn điều này?

KCN Bắc Chu Lai được thành lập theo Quyết định số 43/QĐ-TTg, từ năm 2002 đến năm 2008 KCN do Ban quản lý KKTMM Chu Lai làm chủ đầu tư. Từ ngày 01/9/2008 đến nay giao cho Công ty Phát triển hạ tầng KCN Chu Lai (nay là Công ty TNHH MTV Phát triển hạ tầng KCN Chu Lai) làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Ngành nghề thu hút đầu tư tại đây là sản xuất các sản phẩm cơ khí, điện, điện tử, vật liệu xây dựng, sản xuất chế biến các sản phẩm từ gỗ, cao su, nhựa, thủ công mỹ nghệ, công nghiệp (CN) dệt may, sản xuất biến thể động cơ, máy nông nghiệp, phụ tùng ô tô... Mặc dù còn nhiều khó khăn,

nhưng trong hơn 11 năm kể từ khi thành lập đến nay, KCN Bắc Chu Lai đã thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng và xúc tiến đầu tư đạt được nhiều kết quả ngoài mong đợi. Hiện giai đoạn 1 đã lấp đầy nhà đầu tư; giai đoạn 2 đã bồi thường giải phóng mặt bằng (BTGPMB) 125/184,5 ha, đã san nền tạo mặt bằng sạch khoảng 64 ha, đã cho thuê 16,7 ha. Lũy kể đến nay, KCN Bắc Chu Lai đã thu hút được 27 dự án, gồm 8 dự án FDI với vốn đầu tư 88,68 triệu USD đã thực hiện khoảng 50% vốn đăng ký, 19 dự án trong nước với vốn đăng ký đầu tư 4.874 tỷ đồng, đã thực hiện khoảng 77% vốn đăng ký, giải quyết việc làm cho hơn 6.000 lao động. Tình hình thực hiện đầu tư đúng tiến độ cam kết, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp phát triển ổn định, tình hình môi trường, an ninh trật tự trong KCN luôn đảm bảo.

NORTH CHU LAI INDUSTRIAL ZONE

Strong Advancement, Growth Motivation for Eastern Tam Ky City

“ North Chu Lai Industrial Zone (IZ) is the "backbone" and is one of 5 IZs of Chu Lai Open Economic Zone (OEZ). This place is gradually creating an important position in attracting investment. To better understand this achievement, Vietnam Business Forum had an interview with Mr. Nguyen Van Chung, Chairman of the Board of Directors - Director of Chu Lai IZ Infrastructure Development Company Limited (CIZIDCO). ”

KCN Tam Thăng được xem là bước đột phá thứ 2 của CIZIDCO tại thành phố Tam Kỳ. Vậy tại đây đã tạo nên những điểm nhấn ấn tượng nào, thưa ông?

Khởi công xây dựng vào tháng 3/2015 với tổng diện tích 197 ha, đến nay, KCN Tam Thăng đã trở thành một điểm sáng thu hút đầu tư trong nước và FDI. Nơi đây gần như là một KCN “chuyên đề” ưu tiên CN dệt may, hỗ trợ ngành dệt may và hỗ trợ ngành cơ khí ô tô... và đã thực sự bùng nổ với những dự án đầu tư lớn, được kỳ vọng sẽ tạo nên bước đột phá mới cho vùng đông Tam Kỳ, có cơ hội tham gia chuỗi giá trị toàn cầu ngành dệt may, cơ khí ô tô. Theo đó, KCN Tam Thăng đã thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng và xúc tiến đầu tư đạt được nhiều kết quả ngoài mong đợi. Cụ thể như đã hoàn thành việc BTGPMB hơn 154 ha đất, thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng đạt 90% và cho thuê 101 ha/160 ha đất CN. Đến nay, KCN Tam Thăng có 23 dự án đăng ký đầu tư (bao gồm cả 5 dự án thuê nhà xưởng của nhà đầu tư thứ cấp), trong đó 19 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 510 triệu USD, đã thực hiện khoảng 236 triệu USD và 4 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 338,6 tỷ đồng, đã thực hiện khoảng 157 tỷ đồng. 19 dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (15 dự án đi vào hoạt động, 3 dự án đang tiến hành triển khai xây dựng, 1 dự án đang thực hiện thủ tục xin cấp phép xây dựng) và 4 dự án đang thực hiện thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; giải quyết việc làm cho 10.000 lao động (số lao động nước ngoài khoảng 130 người).

Vấn đề đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng Xanh - Sạch - Đẹp chính là điểm mấu chốt, là cơ hội để gia tăng các nhà đầu tư về “chất” và “lượng”. Ông đánh giá sao về vấn đề này?

Chắc chắn rằng việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo hướng xanh - sạch - đẹp sẽ là điểm “hút” ấn tượng, là yếu tố đầu tiên để nhà đầu tư tìm đến. Vì vậy bản thân tôi cũng như Ban quản lý nỗ lực đẩy mạnh công tác BTGPMB; hoàn thiện cơ bản kết cấu hạ tầng KCN Bắc Chu

Lai giai đoạn 2, triển khai dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Tam Thăng mở rộng. Riêng về KCN Tam Thăng, chúng tôi đang khẩn trương hoàn thành thủ tục để tiếp tục đầu tư Khu Tái định cư Tam Thăng giai đoạn 2 phục vụ cho BTGPMB tại đây. Đi liền với tham mưu giải quyết các tồn tại và tiếp tục đầu tư khai thác có hiệu quả Dự án Khu dân cư Tây An Hà Quảng Phú. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về tài chính, thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ đối với Nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn, góp phần vào sự phát triển của KKTM Chu Lai và KT-XH của tỉnh.

Không chỉ vậy, CIZIDCO luôn chủ động tăng cường công tác dọn vệ sinh, chăm sóc cây xanh đảm bảo KCN xanh - sạch - đẹp, thân thiện môi trường. Đồng thời duy tu sửa chữa kết cấu hạ tầng bị hư hỏng, xuống cấp, định kỳ nạo vét hệ thống thoát nước mưa, nước thải trong KCN. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình môi trường, an ninh trật tự trong KCN, vận hành ổn định hệ thống thu gom và xử lý nước thải đầu ra đảm bảo quy định. Điển hình như tại KCN Bắc Chu Lai đã xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung với công suất 1.900m³/ngày.đêm (đi vào hoạt động ổn định từ 2013). Cũng như tại KCN Tam Thăng thì toàn bộ nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn theo quy định được thu gom đưa về Nhà máy tái sử dụng nước xử lý và cấp lại cho các doanh nghiệp sản xuất. Đặc biệt, chúng tôi luôn xác định thu hút đầu tư bám sát tiêu chí, không dàn trải mà có chọn lọc, cụ thể như lựa chọn xúc tiến các dự án đến từ những công ty, tập đoàn lớn có thương hiệu trong thị trường may mặc. Nhân đây tôi cũng xin trân trọng tri ân các nhà đầu tư, các đơn vị đã và đang quan tâm đến các KCN do Công ty làm chủ đầu tư và các dịch vụ do Công ty chúng tôi cung cấp. Với CIZIDCO, “Thành công của đối tác là thành công của chính mình”. Từ sức vươn mạnh mẽ và tầm nhìn hội nhập, CIZIDCO sẽ luôn mở hướng kinh doanh và nỗ lực tạo dựng một môi trường thân thiện, trở thành “người bạn đồng hành” bền vững cùng doanh nghiệp.

Trân trọng cảm ơn ông!



With the efforts of CIZIDCO, Bac Chu Lai IZ has strengthened investment attraction, reaching a high occupancy rate. Could you share more specifically about this?

North Chu Lai IZ was established under Decision 43/QĐ-TTg, from 2002 to 2008, the IZ was invested by Chu Lai OEZ Management Board. Since September 1st, 2008, Chu Lai IZ Infrastructure Development Company (now CIZIDCO) has been assigned as the investor of the technical infrastructure. The industries attracting investment here are manufacturing mechanical products, electricity, electronics, construction materials, manufacturing and processing products from wood, rubber, plastic, handicrafts, textile and garment, manufacturing motor transformer, agricultural machinery and auto parts. Although there are many difficulties, for more than 11 years since its establishment, Bac Chu Lai IZ has invested in infrastructure and its investment promotion has achieved many unexpected results. Phase 1 is filled with investors; Phase 2 has compensated for ground clearance of 125/184.5 hectares, leveling to create clean ground of about 64 hectares and leasing 16.7 hectares. Up to now, Bac Chu Lai IZ has attracted 27 projects, including 8 FDI projects with an invested capital of \$US 88.68 million and about 50% of registered capital has been disbursed, 19 domestic projects with registered investment capital of VND 4,874 billion and 77% of registered capital disbursed, creating jobs for more than 6,000 workers. The investment implementation is in accordance with the committed schedule, the production and business activities of enterprises have developed stably, the environment and security situation in the IZ are always ensured.

Tam Thang IZ is considered the second breakthrough of CIZIDCO in Tam Ky city. So what impressive highlights have been created here?

Starting construction in March 2015 with a total area of 197 hectares, so far Tam Thang IZ has become a bright spot to attract domestic and FDI investments. It is almost a "thematic" IZ prioritizing textile and garment industry, supporting the textile and garment as well as the automotive engineering industries, and has really exploded with large investment projects, which are expected to create a new breakthrough for the eastern region of Tam Ky, having the opportunity to participate in the global value chain of textile and automotive engineering industry. Accordingly, Tam Thang IZ has invested in infrastructure and the investment promotion has achieved many unexpected results. Specifically, it has completed the land acquisition of more than 154 hectares, the infrastructure investment has reached 90% and 101 of 160 hectares of industrial land has been leased. Up to now, Tam Thang IZ has 23 registered investment projects (including 5 projects of renting workshops of secondary investors), of which 19 FDI projects with a total registered capital of about \$US 510 million and about \$US 236 million has been disbursed and 4 domestic projects with a total registered investment capital of about VND 338.6 billion and VND 157 billion has been disbursed. 19 projects have been granted

investment registration certificates (15 projects are in operation, 3 projects are under construction and 1 project is in the process of applying for construction permit) and 4 projects are applying for an Investment Registration Certificate; creating jobs for 10,000 workers (including about 130 foreign workers).

The issue of perfecting the Green - Clean - Beautiful infrastructure system is a key point, an opportunity to increase investors in terms of "quality" and "quantity". What do you think about this issue?

It is certain that completing the infrastructure in a green - clean - beautiful way will be an impressive attraction, the first factor for investors to look for. So I and the Management Board have made efforts to promote compensation for ground clearance; completing basic infrastructure of North Chu Lai IZ in phase 2, deploying the investment project on trading infrastructure of expanded Tam Thang IZ. As for Tam Thang IZ, we are urgently completing procedures to continue investing in Tam Thang Resettlement Area in phase 2, in order to serve the compensation for the ground clearance here. This is accompanied with advising to solve the existing problems and continue investing in the effective exploitation of Tay An Ha Quang Phu Residential Project. We are striving to exceed the financial targets, properly, fully and promptly fulfilling the obligations to the State, preserving and developing capital, contributing to the development of Chu Lai OEZ and the socio-economic development of the province.

Not only that, CIZIDCO always proactively enhances cleaning and tending the trees to make sure that the IZs are green, clean, beautiful and environmentally friendly. At the same time, it has kept maintaining and repairing damaged and degraded infrastructure, periodically dredging rainwater and wastewater drainage systems in the IZs. It has continued to closely monitor the situation of environment, security and order in the IZs, operating stably the collection and treatment system of wastewater in accordance with the regulations. Typically, in North Chu Lai IZ, a centralized wastewater treatment plant with a capacity of 1,900m³/day has been built (in stable operation since 2013). Just like in Tam Thang IZ, all the treated wastewater meeting the prescribed standards is collected and brought to the reused water treatment plant and re-supplied to manufacturing enterprises. In particular, we always determine to attract investment meeting the criteria, not spreading but with selectiveness, such as choosing projects from big companies and corporations having brands in the garment market. By the way, I would like to express my gratitude to investors, units which have been interested in the IZs invested by the Company and the services provided by our Company. For CIZIDCO, "Partner's success is our own success". From the strong development and vision of integration, CIZIDCO will always open the direction of business and strive to create a friendly environment, becoming a sustainable "companion" for enterprises.

Thank you very much!

CÔNG TY ĐIỆN LỰC QUẢNG NAM

“Chuyển mình” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới

Đầu tư lưới điện thông minh

Theo định hướng của Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC), PC Quảng Nam đang tập trung đầu tư xây dựng lưới điện thông minh để thích ứng sự thay đổi của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, với trọng tâm xây dựng trung tâm điều khiển (TTĐK) và trạm biến áp (TBA) không người trực. Điều đáng nói khi TTĐK đi vào vận hành có ưu điểm vượt trội là đã góp phần nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và chất lượng điện năng. Trước đây, chức năng điều khiển, giám sát các TBA chỉ giới hạn ở khả năng thao tác đơn giản như đóng cắt máy, còn lại các thao tác vận hành khác đều thực hiện thủ công trên thiết bị. Nghĩa là thiết bị không đồng bộ, không có hệ thống tích hợp thông tin và xử lý cảnh báo chung, thì nay dựa vào TTĐK, nhân viên điều khiển sẽ xử lý, vận hành bằng các hệ thống điều khiển tích hợp máy tính, nâng cao năng lực của các vận hành viên về chuyên môn và nghiệp vụ, kỹ năng thao tác xử lý trên máy tính, giảm chi phí vận hành... Việc quản lý và vận hành các TBA không người trực là giải pháp tối ưu cho điều khiển hệ thống điện trên địa bàn tỉnh hiện nay. Tính đến nay, PC Quảng Nam đã chuyển toàn bộ 11 TBA 110kV sang chế độ vận hành không người trực. Nhờ đó, việc theo dõi, điều chỉnh thông số vận hành lưới điện kịp thời, giảm thời gian thao tác thiết bị, xử lý nhanh chóng các sự cố xảy ra.

PC Quảng Nam đang quản lý khối lượng lưới điện khá lớn, gồm 13 TBA nguồn 110kV, hơn 270km đường dây 110kV, hơn 8.842km đường dây trung hạ áp và 3.815 TBA phụ tải. Không những vậy, trong nhiều năm qua, PC Quảng Nam đã luôn chú trọng đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ hiện đại để nâng cấp, hiện đại hóa lưới điện, góp phần nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

Kết thúc năm 2019 - được xem là sự kiện lớn của đơn vị sau 23 năm xây dựng và phát triển, bởi PC Quảng Nam đã cung ứng sản lượng điện vượt mốc hơn 2 tỷ kWh/năm. Kết quả sau 6 năm (2013 - 2019) điểm hài lòng bình quân khách hàng dành cho PC Quảng Nam đã tăng từ 6,33 điểm năm 2013 lên trên 8 điểm vào năm 2019. Tất cả chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, sản xuất kinh doanh đều thực hiện đạt và vượt kế hoạch. Những bước chuyển mình này của PC Quảng Nam đang góp phần mang dịch vụ điện đến khách hàng trên địa bàn được thuận tiện, nhanh chóng và sử dụng các dịch vụ dù ở bất cứ nơi đâu, thời điểm nào.



Trải qua 23 năm thành lập (01/04/1997 – 01/04/2020), bằng các giải pháp đầu tư hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng hệ thống quản trị tiên tiến, nâng cao chất lượng cung cấp điện và dịch vụ khách hàng - Công ty Điện lực Quảng Nam (PC Quảng Nam) đã và đang tự tin hướng đến mục tiêu đầu tư xây dựng lưới điện thông minh để thích ứng với thay đổi của cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

Tập trung cho vùng trọng điểm

Năm 2020 – là năm “nước rút” quan trọng trong tiến trình thực hiện kế hoạch 5 năm 2016 – 2020, PC Quảng Nam đang triển khai quyết liệt nhiều giải pháp đồng bộ, hướng đến thực hiện tốt phương châm “điện đi trước một bước”. Vì vậy đơn vị sẽ tập trung vào đầu tư nâng cấp lưới điện, đặc biệt là xây dựng lưới điện thông minh, hướng đến hoàn thiện lưới điện hiện đại theo chủ trương của ngành điện. Điều này không chỉ tạo đà tăng trưởng kinh tế, mà còn góp phần không nhỏ trong việc thu hút nhà đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất công nghiệp cũng như đáp ứng nhu cầu tăng công suất, mở rộng sản xuất ở các khu du lịch, KCN ở vùng Đông của tỉnh. Theo đó, PC Quảng Nam đang tiếp tục tập trung đầu tư cho các khu vực nhu cầu phụ tải tăng nhanh; tăng cường đầu tư thiết bị để kết nối lưới điều khiển từ xa; củng cố lưới điện miền núi phía Tây Quảng Nam, cấp điện các phụ tải lớn đầu tư mới ở vùng Đông và KKTMT Chu Lai. Năm 2020 này, Công ty sẽ tập trung đầu tư kéo mới, cải tạo, nâng dung lượng 258 TBA; cải tạo và xây dựng mới trên 218km đường dây hạ thế, hơn 126km đường dây trung thế (22kV, 35kV)... với tổng vốn đầu tư hơn 234,2 tỷ đồng.

PC Quảng Nam sẽ tiến hành cải tạo 33 TBA, 156,6km đường dây hạ thế, 225,6km đường dây trung thế và 1,5km đường dây 110kV với tổng vốn hơn 112,4 tỷ đồng. Trên địa bàn Quảng Nam, EVNCPC cũng đang triển khai các công trình trọng điểm như: Xây dựng và đấu nối sau trạm 220kV Duy Xuyên, đường dây 110kV Duy Xuyên - Hội An; nâng công suất TBA 110kV Tam Kỳ... Các dự án được đầu tư với mục tiêu đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và bổ sung lưới trung áp để khép mạch vòng, lắp đặt máy cắt, recloser... từng bước hoàn thành cấu trúc lưới điện phân phối, đáp ứng tiêu chuẩn N-1, tạo tiền đề phát triển lưới điện thông minh. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Giám đốc PC Quảng Nam cho biết, trong những năm tới, Công ty sẽ tập trung nguồn lực để phát triển cơ sở hạ tầng lưới điện, đáp ứng nhu cầu về điện cho các dự án trọng điểm của tỉnh được dự báo có tốc độ phát triển nhanh. Chính vì vậy, đòi hỏi phải sớm quy hoạch đầu tư các hệ thống trạm biến áp nguồn 110kV để chuẩn bị đón đầu dòng vốn đầu tư vào đây, đồng thời tiếp tục thực hiện mục tiêu cung cấp điện phục vụ tốt hơn nữa cho sự phát triển KT-XH của tỉnh nhà. ■

THACO

Phát triển mạnh lĩnh vực logistics

Nhà cung ứng dịch vụ logistics hàng đầu miền Trung

Ngay từ khi đầu tư vào Khu kinh tế mở (KKTMM) Chu Lai, THACO đã tập trung giải quyết 2 bài toán khó, đó là: nguồn nhân lực và vấn đề giao nhận - vận chuyển. Để giải quyết điểm nghẽn lớn của Quảng Nam - miền Trung về logistics và giảm chi phí giao nhận - vận chuyển cho THACO và các doanh nghiệp trong khu vực, từ năm 2004, Chu Lai Logistics đã thành lập các công ty: Công ty Vận tải biển, Công ty Vận tải đường bộ, cảng Chu Lai; đầu tư tàu biển, mở các tuyến vận chuyển trong nước và quốc tế.

Ngoài những ưu thế như nằm ở ngay KKTMM Chu Lai, vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có điều kiện tự nhiên thuận lợi, Cảng Chu Lai còn nằm gần quốc lộ 1A và kết nối với cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển. Cảng có công suất 3 triệu tấn/năm, cầu cảng dài 500m, độ sâu trước bến -9,5m, có khả năng tiếp nhận cùng lúc 3 tàu có trọng tải đến 30.000 tấn.

Để đẩy mạnh hoạt động logistics phục vụ cho giai đoạn đầu tư mới của THACO tại Chu Lai, với mục tiêu phát triển cảng Chu Lai trở thành cảng loại I, đưa logistics thành lĩnh vực kinh doanh quan trọng theo chiến lược đa ngành của THACO, Chu Lai Logistics đã đầu tư dự án bến cảng nước sâu có khả năng tiếp nhận tàu 50.000 tấn với chiều dài bến cảng sau mở rộng là 790m. Dự án hoàn thành sẽ góp phần khai thác đa dạng các nguồn hàng, cỡ tàu, tăng năng suất xếp dỡ, nâng cao sản lượng hàng hóa qua cảng, tạo nguồn hàng đối lưu cho các tuyến hàng hải quốc tế và nội địa, giảm chi phí cho các doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics và thu hút đầu tư vào KKTMM Chu Lai. Đại diện lãnh đạo cảng Chu Lai cho biết: “Là doanh nghiệp có mặt tại Chu Lai từ ngày đầu còn hoang sơ và nhiều khó khăn, đến nay, cùng với hàng loạt dự án về ô tô và cơ khí, nông - lâm nghiệp, các dự án phát

“

Từ mục đích phục vụ nhu cầu vận chuyển xe thành phẩm, linh kiện phụ tùng ô tô của THACO, sau hơn 15 năm phát triển, Công ty Chu Lai Logistics thuộc THACO đã trở thành trung tâm giao nhận - vận chuyển lớn của khu vực miền Trung - Tây Nguyên, đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư với chuỗi dịch vụ trọn gói gồm vận tải đường bộ, vận tải biển, dịch vụ cảng và kho bãi.

DUY ANH

”



triển logistics, đặc biệt là dự án cảng đón tàu 50.000 tấn chính là bước tiến mới cho một giai đoạn đầu tư và phát triển mới của THACO tại Chu Lai với nhiều ý nghĩa to lớn”.

Về vận tải đường bộ, với hơn 100 xe đầu kéo container và hơn 80 xe tải chuyên dụng, Chu Lai Logistics cung cấp các dịch vụ ưu việt gồm: vận chuyển xe nguyên chiếc; vận chuyển container; vận chuyển hàng ủy thác; vận chuyển hàng lẻ, hàng kết hợp. Đối với vận tải nông sản và hàng lạnh, để hoàn thiện chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp, Chu Lai Logistics đã phát triển dịch vụ vận tải nông sản, gồm: vận chuyển vật tư nông nghiệp





cung cấp cho các vùng trồng; vận chuyển đường bộ trái cây và nông sản từ Lào, Campuchia, Tây Nguyên về cảng Chu Lai và cảng Cát Lái (TP. Hồ Chí Minh) bằng xe lạnh; bảo quản trái cây, nông sản bằng hệ thống kho lạnh có diện tích gần 5.000m² và bãi container lạnh hơn 10.000m²; vận chuyển đường biển phục vụ xuất khẩu. Qua đó, góp phần giảm chi phí vận chuyển, tăng năng lực cạnh tranh cho nông sản Việt Nam, từng bước hình thành Trung tâm logistics và xuất khẩu nông sản của khu vực miền Trung.

Để nâng cao năng lực hoạt động và đem đến giá trị gia tăng tối ưu cho khách hàng, thực hiện mục tiêu trở thành nhà cung ứng dịch vụ logistics hàng đầu miền Trung, thời gian tới, Chu Lai Logistics sẽ phát triển các tuyến vận chuyển đường bộ để tập trung hàng hóa từ khu vực miền Trung - Tây Nguyên, Nam Lào, Bắc Campuchia đến Chu Lai, từng bước đưa cảng Chu Lai trở thành cửa ngõ trung chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu và kết nối giao thương với các nước Đông - Bắc Á; nâng cấp các dịch vụ trọn gói nhằm phục vụ tốt hơn cho

khách hàng tại vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và mở rộng, phát triển kinh doanh tại khu vực Hà Nội, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh; đồng thời liên doanh, liên kết với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển thị trường.

Chu Lai Logistics là một phần trong hệ sinh thái đa ngành của THACO. Hiện nay, Khu công nghiệp THACO Chu Lai có tổng diện tích hơn 1.200 ha với tổng vốn đầu tư hơn 80.500 tỷ đồng (tương đương 3,5 tỷ USD), bao gồm: Khu công nghiệp Cơ khí & Ô tô, Khu công nghiệp Nông - Lâm nghiệp, Khu Cảng và Hậu cần cảng, Khu đô thị Chu Lai.

Tại THACO Chu Lai có 7 nhà máy sản xuất lắp ráp ô tô, 12 nhà máy công nghiệp hỗ trợ, 1 Tổ hợp sản xuất và gia công cơ khí (gồm 4 nhà máy), Trung tâm nghiên cứu & phát triển (R&D), trường đào tạo nghề, cảng biển và hệ thống dịch vụ logistics, Khu nhà ở chuyên gia và công nhân, Trung tâm Thương mại và Khu đô thị có chức năng phục vụ hạ tầng xã hội của KKTMT Chu Lai.

THACO hiện là doanh nghiệp ô tô có quy mô lớn nhất, doanh số và thị phần luôn dẫn đầu thị trường Việt Nam với hơn 660 ngàn xe đã được bán ra từ năm 2005; hiện chiếm trên 30% thị phần. THACO Chu Lai đã có tên trên bản đồ sản xuất lắp ráp ô tô của các thương hiệu quốc tế nổi tiếng trên thế giới, với tỷ lệ nội địa hóa cao nhất Việt Nam hiện nay (từ 17 - 62%). Đặc biệt, năm 2019, THACO đã hoàn thành mục tiêu xuất khẩu các sản phẩm xe du lịch, xe tải và xe bus sang thị trường ASEAN và các nước trên thế giới, với tổng giá trị xuất khẩu ô tô và linh kiện phụ tùng đạt 21 triệu USD. Năm 2020, THACO dự kiến sẽ xuất khẩu hơn 1.600 xe các loại. ■



THACO Thrives in Logistics

Starting from the need to transport auto parts and finished products for THACO, Chu Lai Logistics Company, set up more than 15 years ago as a member company of THACO, has become a major logistics and transportation hub of the Central Coast and the Central Highlands, capable of meeting investors' demands for full-package service chain consisting of road transport, sea transport, port and warehousing services.

DUY ANH



wharf and a front wharf depth of 9.5m, is capable of handling 3 million tons a year and serving three vessels of 30,000 tons at the same time.

To boost logistics service for THACO's early investment activity in Chu Lai Open Economic Zone, with the goal of developing Chu Lai Port into a first-class terminal and making logistics an important business area under THACO's multi-sector strategy, Chu Lai Logistics invested in a deep-water port with an expanded wharf length of 790m capable of receiving ships of 50,000 tons. Once completed, the upgraded project will enable it to diversify cargo sources and ship sizes, increase loading and unloading capacity,

Leading logistics services provider in Central Region

Since its investment in Chu Lai Open Economic Zone, THACO focused on solving two difficult problems: Human resources and logistics - transportation. In order to clear a major bottleneck in logistics and reduce logistics and delivery costs for THACO and other enterprises in Quang Nam province and the central region, Chu Lai Logistics established an ocean shipping company, a road transportation company and Chu Lai Port, invested in a ship fleet, and opened domestic and international shipping routes.

In addition to such advantages as lying in Chu Lai Open Economic Zone and the central key economic region and operating with favorable natural conditions, Chu Lai Port is near National Highway 1A and linked to Da Nang - Quang Ngai Expressway and gathers many good conditions for development. The port, with a 500m-long

increase cargo throughput, increase sources for international and domestic maritime routes, reduce expenses for businesses, develop logistics services and attract investment flows into Chu Lai OEZ. A representative of Chu Lai Port said, "Being present in Chu Lai right from the outset, full of hardship, in addition to a lot of projects engaged in automobiles, mechanical engineering, agriculture and forestry, logistics development projects, particularly the port capable of accommodating ships of 50,000 tons, will be a new step of THACO for a new investment and development stage of great significance."

On road transport, with more than 100 container tractors and more than 80 specialized trucks, Chu Lai Logistics provides excellent services, including vehicle transport, container shipping, freight consignment, less container load (LCL), and combined cargo. As for transportation of agricultural products and refrigerated



THACO

UTODelta



LỄ BÀN GIAO

XE BUS THACO THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM XUẤT KHẨU SANG PHILIPPINES

HANDOVER CEREMONY

EXPORT OF VIETNAM BRANDED THACO BUS TO THE PHILIPPINES

Chu Lai – Vietnam, December 28, 2019



goods, to complete agricultural production value chains, Chu Lai Logistics developed agricultural transport services, including transporting agricultural supplies for farming regions; carrying fruits and agricultural products from Laos, Cambodia and the Central Highlands to Chu Lai Port and Cat Lai Port (Ho Chi Minh City) by refrigerated truck; preserving fruits and agricultural products by a 5,000-square meter cold storage system and a 10,000-square meter cooling container yard, and providing ocean shipping services for exporters. This helps reduce transport costs, increase competitiveness for Vietnam's agricultural products, gradually establish a logistics and agricultural product export center of the central region.

To improve operational capacity and bring optimal added value to customers, realize the goal of becoming a leading logistics service provider in the central region, in the coming time, Chu Lai Logistics will develop road transport routes to concentrate goods from the Central Coast, the Central Highlands, southern Laos, and northern Cambodia to Chu Lai, gradually make Chu Lai Port a gateway for import and export goods to connect trade with East Asia and North Asia; upgrade package services to better serve customers in the key central economic region and expand business presence in Hanoi, Hai Phong and Ho Chi Minh City, and establish cooperation with experienced and capable joint ventures and partners to enhance competitiveness and develop the market.

Chu Lai Logistics is part of THACO's multi-industry ecosystem. At present, THACO Chu Lai Industrial Complex covers a total area of over 1,200 ha and costs more than VND80.5 trillion (US\$3.5 billion). It comprises industrial and mechanical sections, agricultural and forestry sections, port and logistics sections, and residential areas.

THACO Chu Lai is home to seven automobile assembling and manufacturing plants, 12 supporting industrial plants, one mechanical manufacturing and processing complex (four factories), a research and development (R&D) center, vocational training school, seaport and logistics service system, housing facilities for experts and workers, trade centers, and urban areas.

THACO is currently the largest automaker, more than 660,000 vehicles sold since 2005, holding over 30% of the market. THACO Chu Lai has appeared on the map of renowned automobile manufacturers and assemblers in the world. It now has the highest localization rate in Vietnam (from 17 - 62%). In particular, in 2019, THACO completed its goal of exporting passenger cars, trucks and buses to ASEAN markets and other countries around the world. Its export value reached US\$21 million. In 2020, the firm is expected to export more than 1,600 vehicles of all kinds. ■



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH HÙNG CƯỜNG

Những cam kết xuất phát từ tâm

HCIT được biết đến là một doanh nghiệp (DN) luôn cung cấp những sản phẩm thiết thực của đời sống. Vậy bà có thể khái quát đôi nét về lĩnh vực hoạt động của đơn vị?

Công ty CP Đầu tư Du lịch Hùng Cường đóng tại thôn Trung Đoàn, xã Tam Đại, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Công ty kinh doanh trong nhiều lĩnh vực khác nhau như vui chơi giải trí; sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng, khai thác nước khoáng thiên nhiên; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng và các dịch vụ ăn uống... Đặc biệt HCIT còn là chủ đầu tư của khu du lịch sinh thái (KDLST) nghỉ dưỡng Hồ Phú Ninh và Nhà máy nước khoáng Phú Ninh. Trong đó KDLST Hồ Phú Ninh tọa lạc tại vùng hồ Phú Ninh, là một trong những danh thắng quốc gia, có tổng diện tích trên 23.000 ha, bao gồm 32 đảo lớn nhỏ được ví như một Vịnh Hạ Long thu nhỏ. Nơi đây cung cấp đầy đủ những giá trị nghỉ dưỡng cho du khách như nhà hàng, cà phê, các hoạt động vui chơi giải trí như cắm trại, teambuilding, dã ngoại, trekking, chèo kayak... KDLST Hồ Phú Ninh luôn là sự lựa chọn hàng đầu của nhiều đơn vị để thành địa điểm tổ chức các sự kiện hội họp, galadinner, tiệc nướng, các giải đua cano, đua thuyền, ba môn phối hợp...

Riêng về Nhà máy nước khoáng Phú Ninh, nơi đây khai thác trực tiếp nguồn nước khoáng nóng từ mỏ nước khoáng nóng thiên nhiên dưới lòng hồ Phú Ninh thông qua hệ thống đường ống inox 304 dài hơn 4 km về Nhà máy, qua hệ thống dây chuyền thiết bị hiện đại sản xuất ra đa dạng các loại sản phẩm nước khoáng thiên nhiên như bình 19.5L, chai 330ml, chai 500ml, chai 1.5L,... Nguồn nước khoáng Phú Ninh đã được người Pháp khai thác và sử dụng từ những năm 1920 bởi những lợi ích sức khỏe thực tế mang đến cho người sử dụng. Hàm lượng khoáng chất cao, chứa nhiều nguyên tố vi lượng có tác dụng chữa bệnh, kích thích tiêu hóa, sáng khoái tinh thần, giúp điều trị một số bệnh về cơ khớp, gan, mật. Hiện nay các sản phẩm này đang được tiêu thụ rộng rãi chủ yếu ở các tỉnh miền Trung và một số tỉnh thành khác.

Trong thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt như hiện nay, đâu là yếu tố cốt lõi để HCIT tự tin giữ vững chỗ đứng của mình, thưa bà?

Yếu tố giúp HCIT tự tin đứng vững như hôm nay chính là chữ “TÍN”. Đây cũng là điều cốt lõi để chúng tôi xây dựng và gìn giữ thương hiệu cũng như nâng cao sức cạnh tranh tiến tới

Với cam kết thực hiện giao ước của mình bằng tinh thần trách nhiệm cao nhất – Công ty CP Đầu tư Du lịch Hùng Cường (HCIT) đã chiếm được niềm tin từ đối tác – khách hàng. Công ty cũng từng bước mở rộng năng lực của đơn vị trên nhiều lĩnh vực. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trò chuyện cùng bà **Nguyễn Thị Ngọc Lan - Phó Tổng giám đốc HCIT** để tìm hiểu thêm về hoạt động và định hướng phát triển của Công ty. **Hoàng Lâm thực hiện.**

phát triển bền vững trong hội nhập. Và chúng tôi thấu hiểu điều khách hàng muốn luôn là chất lượng, đó là “chất lượng sản phẩm - chất lượng dịch vụ - chất lượng phục vụ” - những giá trị này chúng tôi tự tin đang nắm giữ.

HCIT còn được biết đến là DN luôn tiên phong trong công tác an sinh xã hội, bà có thể chia sẻ cụ thể hơn về điều này?

Với HCIT, kinh doanh – an sinh xã hội – môi trường chính là 3 giá trị nếu DN nào làm được chắc chắn sẽ luôn có đủ niềm tin để vượt qua mọi khó khăn. Riêng với công tác an sinh xã hội, chúng tôi luôn dành sự quan tâm đặc biệt, theo dõi và hỗ trợ khi cần, điều này thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, sự chia sẻ giữa DN và xã hội. Đặc biệt, HCIT xác định để giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam thì trước hết chúng tôi phải chăm lo cho “anh em bên cạnh

mình” – đó chính là đội ngũ cán bộ công nhân viên thông qua việc đảm bảo các chế độ BHXH-BHYT-BHTN, tạo thêm nhiều việc làm cho người dân, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn...

HCIT sẽ có những định hướng quan trọng nào trong thời gian tới?

Tỉnh Quảng Nam thật sự là một mảnh đất đầy tiềm năng. Chắc chắn trong thời gian tới HCIT sẽ tiếp tục đầu tư tại Quảng Nam.

Kế hoạch từ năm 2020 đến năm 2022, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất nước khoáng Phú Ninh, nâng công suất sản xuất của nhà máy. Đồng thời, Công ty sẽ đầu tư mới dây chuyền thiết bị để sản xuất đa dạng thêm các dòng sản phẩm nước uống cung ứng thị trường như nước khoáng có gas, các loại nước ngọt có đường-không gas,... và hướng tới chuyển đổi bao bì, vỏ chai cho phù hợp với tiêu chí vì một môi trường không rác thải nhựa. Tại KDLST Hồ Phú Ninh sẽ tiếp tục đa dạng nhiều loại hình dịch vụ, hứa hẹn là điểm nghỉ dưỡng mang lại sự hài lòng và hạnh phúc cho du khách. Chắc chắn dù theo hình thức kinh doanh với các sản phẩm nào thì điều HCIT luôn bám sát sẽ là tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ; nâng cấp cơ sở hạ tầng, trình độ người lao động, thực hiện mở rộng thêm một số loại hình hoạt động kinh doanh, xây dựng các sản phẩm mới, các kênh phân phối hiệu quả để phục vụ cho xu thế du lịch và tiêu dùng trong mọi giai đoạn.

Trân trọng cảm ơn bà!



KHU DU LỊCH SINH THÁI HỒ PHÚ NINH

HÂN HẠNH ĐƯỢC ĐÓN TIẾP & PHỤC VỤ QUÝ KHÁCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH HÙNG CƯỜNG

THÔN TRUNG ĐÀN, XÃ TAM ĐẠI, HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM

TEL: 02353 823 823 | WWW.DULICHPHUNINH.COM | WWW.NUOCKHOANGPHUNINH.COM.VN



QUẢNG NAM

Dấu ấn sâu đậm trong lòng du khách

“Du lịch Quảng Nam đang dần được định hình rõ nét bằng những chính sách thiết thực cũng như nhiều sản phẩm du lịch đặc sắc, đưa hình ảnh Quảng Nam trở thành điểm đến quen thuộc của các du khách trong cũng như ngoài nước. Cụ thể trong giai đoạn 2015-2019, tốc độ tăng bình quân về lượt khách du lịch của toàn tỉnh ước đạt 19,27%/năm, thu nhập xã hội tăng bình quân ước đạt 24,5%/ năm.

BICH HANH

Ông Nguyễn Thanh Hồng - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Nam cho biết: “Trong thời gian qua tỉnh nhà đã nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra, đặc biệt là bám sát thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Tỉnh đã ban hành và thực hiện tốt



nhiều Quyết định, hướng đến trọng tâm là đầu tư, hỗ trợ phát triển du lịch, xây dựng, cải thiện môi trường đầu tư trên địa bàn. Đi liền với đó, ngành đặc biệt quan tâm đến xây dựng những cơ chế, chính sách và nguồn lực phát triển du lịch cũng như phát triển nguồn nhân lực, phát triển sản phẩm du lịch, liên kết, xúc tiến quảng bá du lịch”.

Ông Nguyễn Thanh Hồng chia sẻ thêm, điều để Quảng Nam thật sự để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng du khách chính là nơi đây đã



thành công trong việc xây dựng môi trường du lịch - triển khai xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch Quảng Nam. Đồng thời bám sát phương châm chính quyền và nhân dân cùng nhìn về một hướng; cụ thể là triển khai tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, vận động nhân dân tự giác tham gia xây dựng phong trào giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn xã hội, ứng xử văn minh, thân thiện với du khách. Quảng Nam luôn quan tâm làm mới mình, chú trọng công tác đầu tư, xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch để thu hút và kéo dài thời gian lưu trú của du khách. Năm 2018, ngành đã tham mưu UBND tỉnh HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 47/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch miền núi tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, là cơ sở quan trọng để thúc đẩy phát triển du lịch miền núi, đa dạng sản phẩm du lịch tỉnh nhà. Không chỉ vậy, hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch trong nước và quốc tế đã tạo dựng hình ảnh, vị thế Quảng Nam nói chung và du lịch nói riêng, góp phần thu hút đầu tư và thúc đẩy các ngành khác phát triển. Đặc biệt, mô hình liên kết Quảng Nam - Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế do tỉnh Quảng Nam đề xuất đã được Tổng cục Du lịch chọn làm điển hình công bố cho cả nước. Hình ảnh du lịch “3 địa phương 1

điểm đến” đã trở thành thương hiệu quảng bá mang lại hiệu quả, càng khẳng định được sợi dây liên kết chặt chẽ và không biên giới của ngành Du lịch. Quảng Nam cũng đã tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế trong việc phát triển du lịch như Tổ chức Giáo dục Khoa học và Văn hóa của Liên Hiệp Quốc (UNESCO); Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO)...

Trên cơ sở những thành công đã đạt được, ngành xác định sẽ tiếp tục tham mưu các cơ chế, chính sách hiệu quả nhằm phát triển du lịch tỉnh Quảng Nam trong thời gian tới như: tham mưu UBND tỉnh HĐND tỉnh ban hành Chương trình phát triển du lịch tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025, Đề án hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Quảng Nam đến năm 2025...

Mục tiêu đến năm 2025 tỉnh sẽ đón 12 triệu lượt khách, thu nhập đạt 26.000 tỷ đồng, lao động trực tiếp từ du lịch đạt 28.000 người, phát triển khoảng 830 cơ sở lưu trú với 17.900 phòng... Ngành sẽ từng bước thể hiện rõ vai trò là “người nhạc trưởng” bằng những hướng đi cụ thể. Đó là xây dựng và phát triển toàn diện du lịch tỉnh nhà, điển hình là tại phía Bắc Quảng Nam (như phát triển Hội An thành khu du lịch tiêu biểu trên cả nước; phát triển Cù Lao Chàm và Mỹ Sơn trở thành khu du lịch quốc gia) – tại phía Nam Quảng Nam (thúc đẩy tiến độ đầu tư khu du lịch tại vùng hồ Phú Ninh, bãi tắm Tam Thanh, đảo Tam Hải làm hạt nhân cho khu vực phía Nam...) – tại phía Tây Quảng Nam (nâng cao chất lượng dịch vụ tại các làng du lịch cộng đồng hiện có, nghiên cứu tạo ra các sản phẩm du lịch gắn với các làng du lịch cộng đồng, khai thông tuyến du lịch với nước bạn Lào...). Theo ông Nguyễn Thanh Hồng, với tính chất là ngành kinh tế tổng hợp, đòi hỏi tỉnh phải tập trung chỉ đạo sâu sắc, toàn diện hơn nữa để du lịch phát triển và thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Bên cạnh đó cần tạo ra các sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa địa phương, cạnh tranh được với các tỉnh trong khu vực và cả nước. ■



QUANG NAM

Deep Impression on Visitors

Quang Nam tourism is gradually being shaped by practical policies as well as many unique tourism products, making Quang Nam a popular destination for domestic and foreign tourists. Specifically, in the period 2015-2019, the average growth rate of tourist arrivals of the whole province was estimated at 19.27% / year, while the average social income increasing by 24.5% / year.

BICH HANH

Mr. Nguyen Thanh Hong, Director of Quang Nam Department of Culture, Sports and Tourism, said: "In the recent time, the province has made efforts to successfully complete its assigned tasks, especially following the implementation of Decision 1685/QĐ-TTg of the Prime Minister on the approval of the Scheme "Restructuring tourism industry to meet the requirements of development into a key economic sector". Specifically, the province has issued and implemented many Decisions, focusing on investment, supporting development of tourism, construction and improving the investment environment in the area. Along with that, the industry is particularly interested in creating mechanisms, policies and resources for tourism development as well as developing human resources, tourism products, linking and promoting tourism."

Mr. Nguyen Thanh Hong said that what makes Quang Nam really leave a deep impression in the hearts of tourists is its success in building a tourism environment - implementing the Civil Code of Conduct for tourism in Quang Nam. At the same time, it has closely followed the motto that the government and people look in the same direction; namely, well implementing propaganda, raising awareness for people of all strata, mobilizing people to voluntarily participate in building a movement to preserve environmental sanitation, security and order, social safety, to maintain civilized and friendly behavior with tourists. Quang Nam is always interested in refreshing itself, focusing on investment, building and development of tourism products to attract and extend the stay of tourists. In 2018, the industry advised the provincial People's Committee to submit to the provincial People's Council for promulgating Resolution 47/2018 / NQ-HĐND dated December 6th, 2018, of the provincial People's Council on a number of policies to support the development of mountain tourism in Quang Nam to 2025, it is an important basis to promote the development of mountain tourism and diversify the provincial tourism products. Not only that, the linkage and cooperation in domestic and international tourism development have strengthened the image and position of Quang Nam in general and tourism in particular, contributing to attracting investment and promoting other industries to develop. In particular, the linkage model of Quang Nam - Da Nang - Thua Thien Hue proposed by Quang Nam province has been chosen by the Vietnam National Administration of Tourism as a model to be published to the whole country. The tourism image of "3 localities 1 destination" has become an effective advertising brand, further confirming the tight and borderless link of the tourism industry. Quang Nam also enlisted the support of international organizations in tourism development such as the United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization (UNESCO) and International Labor Organization (ILO).

Based on the successes achieved, the industry is determined to continue advising effective mechanisms and policies to develop tourism in Quang Nam province in the coming time, such as advising the provincial People's Committee to submit to the provincial People's Council for promulgating tourism development program of Quang Nam province in the period 2021 - 2025, and the project of supporting community tourism development in Quang Nam province until 2025.

By 2025, the province expects to welcome 12 million visitor arrivals, with an income of VND 26,000 billion, direct labor from tourism will reach 28,000 people, about 830 accommodation establishments will be developed with 17,900 rooms. The industry will gradually show a clear role as the "conductor" leading the game with specific directions. It is to build and comprehensively develop tourism in the province, typically in the North of Quang Nam (such as developing Hoi An into a typical tourist area nationwide; developing Cu Lao Cham and My Son to become national tourist areas) - in the South of Quang Nam (speeding up the investment in tourist areas at Phu Ninh Lake, Tam Thanh Beach and Tam Hai Island as nuclei for the Southern region) - in the West of Quang Nam (improving the quality of services in existing community-based tourism villages, researching and creating tourism products in association with community-based tourism villages, opening tourist routes with Laos). According to Mr. Nguyen Thanh Hong, as a general economic sector, it requires the province to focus more deeply and comprehensively so that tourism can develop and truly become a key economic sector. Besides, it is necessary to create high quality, diversified and branded tourism products, bearing the local cultural identity and capable of competing with other provinces in the region and the whole country. ■



Gìn giữ vẻ đẹp hồn quê Việt



Hồi sinh “ngôi làng chết”

Năm 2009, khoảng 2/3 làng Triêm Tây, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn (Quảng Nam) - “ốc đảo xanh” nằm bên bờ sông Thu Bồn, cách không xa đô thị cổ Hội An được gọi là “làng chết” vì 2/3 làng đã rơi xuống sông, người dân buộc phải di dời khỏi mảnh đất tổ tiên họ để lại. Lúc này, Kiến trúc sư (KTS) Bùi Kiến Quốc - Viện Hàn lâm kiến trúc quốc gia Pháp đã đề xuất một ý tưởng nghe qua rất táo bạo nhưng cũng rất “bình dân” - đó là chống sạt lở bằng mô hình kè sinh thái. Thay vì dùng kè cứng, tốn nhiều chi phí mà vẫn có nguy cơ nứt gãy, phá hủy cảnh quan thì dự án này sử dụng kè sinh thái, bằng cách kết hợp giữa vật liệu tự nhiên như cát, đá và cỏ để bảo vệ bụi tre ven bờ. Sau 3 năm, dự án kè sinh thái hoàn thành, ngăn chặn tình trạng sạt lở.

Dự án của KTS Bùi Kiến Quốc đã chứng minh được hiệu quả trông thấy khi năm 2013 hệ thống kè sinh thái cùng khu Nhà vườn Triêm Tây vẫn đứng ổn định sau khi cơn bão Nari đổ bộ và tàn phá cả khu vực xung quanh. Người dân không chỉ quay trở về mà còn xây lại nhà mới trong làng. Chính sự thành công kỹ thuật và thành quả gìn giữ được đất và làng đã thuyết phục UNESCO (Tổ chức Giáo dục Khoa học

Trong khi sạt lở đất diễn ra ngày càng phổ biến, có lẽ việc biến một ngôi làng bị nước sông dữ đánh sập hết 2/3 diện tích thành khu du lịch được đầu tư triệu đô là điều không tưởng. Tuy nhiên, làng du lịch Triêm Tây, nằm ở hạ nguồn sông Thu Bồn (Quảng Nam) đang được vực dậy từ chính điều tưởng chừng khó thực hiện ấy.

HOÀNG LÂM

và Văn hóa Liên Hợp Quốc) mở ra một hướng đi mới cho người dân nơi đây. Với sự hỗ trợ của UNESCO cùng ILO, nhiều dự án đã được triển khai góp phần nâng cấp và phát triển làng du lịch cộng đồng Triêm Tây từ năm 2015.

Sau khi đã gây dựng được lòng tin cho người dân vào chính công trình chống xói mòn đất của mình, ông Bùi Kiến Quốc đầu tư gần 2 triệu USD để xây dựng Khu du lịch Vườn Triêm Tây, tổng diện tích hơn 13.000m², giữ nguyên kiến trúc của một làng quê xứ Quảng theo mô hình văn hóa nông thôn. Khu du lịch với các villa có hồ bơi riêng, các ngôi nhà tre, có bến đò, các khu làng nghề thủ công, tập yoga, vườn tược. Những ngôi nhà thân thiện với môi trường được lắp ghép với vườn tre, lợp tranh, vách, có thiết kế cửa song sập, vừa giải quyết ánh sáng, vừa điều hòa nhiệt độ theo các mùa trong năm theo đúng phong cách nhà Việt. Giữa buổi trưa hè, nằm nghỉ trên chiếc phản gỗ, nhìn nơi đâu cũng thấy lá cây, mây trắng, sông nước lượn lờ, người dân và du khách như tìm về góc bình an của ký ức. Mô hình làng Triêm Tây, với vẻ đẹp của nông thôn Việt đã giúp nhiều người tin vào giá trị của việc sống hài hòa với thiên nhiên, giữ lại văn hóa làng trước sự lớn lên và phức tạp của đô thị hóa, là một công trình kiến trúc được thiết lập bền vững trong sự hài hòa của sông cỏ, nước, mái nhà tranh, rừng tre... Chính sự kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên và sự sáng tạo của con người đã hồi sinh một “vùng đất chết”.

“Sản phẩm” cao cấp nhất của thị trường

Chia sẻ về quyết định đầu tư gần 2 triệu USD để biến một ngôi làng bị nước sông dữ đánh sập hết 2/3 diện tích để xây dựng Khu du lịch Nhà vườn Triêm Tây, KTS Bùi Kiến Quốc cho biết, sau 35 năm sinh sống ở Pháp, ông đã quyết định trở về quê hương Hội An với mong muốn để giúp nước nhà. Theo KTS Bùi Kiến Quốc, có hai lối để giúp nước: một là góc nhìn, hai là kinh nghiệm. Trong đó, góc nhìn là khẳng



định những giá trị đặc biệt của Việt Nam, mà có thể tự mình không nhìn thấy hoặc không để ý; còn kinh nghiệm là tránh những sai lầm mà mình đã vấp phải của những quốc gia đi trước mình trên con đường hiện đại hóa – công nghiệp hóa - đô thị hóa - thương mại hóa.

Từ kinh nghiệm sống và làm việc tại Pháp, KTS Bùi Kiến Quốc cho rằng, những sản phẩm nông thôn là những sản phẩm cao cấp nhất của thị trường. “Tôi là một viện sĩ kiến trúc sư ở Paris, nhưng trước hết tôi là một anh nhà quê Quảng Nam. Vì vậy việc triển khai dự án “Nhà Vườn Triêm Tây” là một thí điểm chống sạt lở áp dụng phương án sinh thái và hữu cơ, một mô hình kiến trúc bền vững – tôn trọng thiên nhiên, tôn trọng cộng đồng, nâng niu văn hóa bản địa. Tôi cho rằng, du lịch cao cấp là phục vụ một cửa sổ có hướng nhìn ra cảnh đẹp tuyệt vời. Ở đó, phòng, giường, tivi, tủ lạnh là những thứ có thể cho không, còn cảnh đẹp đó có thể mang lại giá trị lớn khoảng 500 USD/đêm”, ông Quốc nói.

Ý tưởng này đã được thực hiện. Vườn Triêm Tây đón nhiều khách nước ngoài và cũng là nơi mà đạo diễn nổi tiếng Trần Anh Hùng đến tổ chức lớp học cho nhóm đạo diễn trẻ với sự kiện Autumn Meeting; UNESCO và IUCN họp hội nghị hàng năm và thường xuyên hội đàm về môi trường, nông thôn và xã hội.

Có một cô sinh viên đã gửi cho ông Quốc một lời nhắn: “Triêm Tây là tình yêu, là ký ức, là một điều gì đó để lại rất nhiều kỷ niệm. Là một điều gì đó xanh đẹp và ấm áp”. “Nếu vậy là tôi đã thành công hơn nhiều những gì tôi mong đợi” – ông Quốc hồ hởi nói. Thật vậy, điều mà KTS Bùi Kiến Quốc muốn nhắm đến trên hết đó là Triêm Tây có thể trở thành một hình mẫu cho những địa điểm du lịch văn hóa khác trên cả nước. Xây dựng những không gian làm biến dạng cảnh quan, phát triển những không gian làm mất đi giá trị văn hóa truyền thống, và làng Triêm Tây là một minh chứng.

Góp ý về môi trường đầu tư kinh doanh tại tỉnh Quảng Nam, KTS Bùi Kiến Quốc cho biết những thủ tục ở Việt Nam cần được rút ngắn lại. Ví dụ, tiếp nối sự thành công của phương án kè sinh thái chống sạt lở ở Triêm Tây, với sự khuyến khích, ủng hộ của chính quyền, ông đã làm thủ tục xin phép mở rộng dự án này trên bờ sông lân cận. Sau hơn 18 tháng mới được cấp giấy phép, và ở tại thời điểm này, bờ sông đã bị sạt lở thêm hơn 30m. “Như tôi hiểu rằng khách du lịch đến với Việt Nam không phải là để ngắm cáp treo, khu vui chơi hay đi tàu lượn, họ đến Việt Nam với một mục đích trước hết là để ngắm nhìn vẻ đẹp làng quê, ruộng lúa, và làm bạn với một văn hóa giàu tính chất cổ truyền. Vì đây là những điều mà chúng ta gần như không còn được thấy nữa ở châu Âu hay châu Mỹ. Việt Nam là một trong số ít những địa điểm còn lưu giữ được những vẻ đẹp này và chúng cần phải được gìn giữ. Tôi cũng mong mỗi chính quyền sẽ hạn chế triển khai xây dựng những con đường ven sông vì điều này sẽ tác động nghiêm trọng đến vẻ đẹp vốn có của những địa điểm trên. Tôi tin rằng nếu chúng ta thực hiện được điều này thì trong 5 năm, 10 năm kể từ bây giờ, du lịch Việt Nam sẽ phát triển một cách bền vững, và mỗi người khách du lịch đến với nơi đây đều sẽ cảm nhận được tình yêu như tôi lần đầu tiên đặt chân lên mảnh đất này.” – ông Quốc nói. ■

While landslides are becoming more frequent, it is perhaps unimaginable that a village with two-thirds of its land area having slid into the river is made a million-dollar tourist site. But, the tourist village of Triem Tay, located downstream of the Thu Bon River (Quang Nam), is being revived from this seemingly unworkable situation.

HOANG LAM

Reviving a ‘dead village’

In 2009, Triem Tay village in Dien Phuong commune, Dien Ban town, Quang Nam province - ‘green oasis’ on the bank of the Thu Bon River, not far from Hoi An ancient town was called a ‘dead village’ because two thirds of its area slid into the river and villagers were forced to leave their ancestral land. At that time, Architect Bui Kien Quoc, French National Academy of Architecture, proposed a very audacious but popular idea: Preventing erosion by ecological embankments. Instead of using hard and costly embankments that still risk cracking and destroying the landscape, this project used ecological embankments built from natural materials such as sand, rock and grass to protect riverside bamboos. After three years, the ecological embankment project was completed to prevent landslides.

The project proved to be effective as it stood firm and protected Triem Tay Village during the rage of



TRIEM TAY VILLAGE

Preserving the Beauty of Vietnamese Countryside

Typhoon Nari in 2013 which devastated the surrounding area. Villagers returned and built houses in the village. Technical success and the realized goal convinced UNESCO (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization) to open a new path for local people. Supported by UNESCO and ILO, completed projects have helped upgrade and develop Triem Tay community-based tourism village since 2015.

After building up public trust in his anti-erosion project, Quoc invested nearly US\$2 million to build Triem Tay Gardens, a tourist site featuring the original architecture of a Quang Nam-distinctive rural village with private pools, bamboo houses, wharfs, handicraft villages, yoga clubs and gardens. Eco-friendly houses are assembled with bamboo, roofed with cogon grass, with large windows and doors to catch light and regulate temperature in different seasons of the year in Vietnamese style. Resting on a wooden bed in the middle of the summer afternoon, you will see leaves everywhere, white clouds, running water in the river, and people and tourists seeking peaceful corners of memory. Triem Tay Village, characterizing the beauty of Vietnamese countryside, has made many people believe in the value of living in harmony with nature, retaining the village culture before the expansion and complexity of urbanization. This successful architecture is built sustainably in the harmony of the river, grass, water, thatched roofs and bamboo ranges. The harmonious combination of nature and human creativity revived a 'dead land'.

First-class product in the market

Talking about his decision to invest nearly US\$2 million to turn a village with two-thirds of land sliding into the river into Triem Tay Garden Resort, architect Bui Kien Quoc said, after 35 years living in France, he decided to return to his hometown of Hoi An with the desire of helping his country. According to him, there are two ways to help the country: one is perspective and the other is experience. Particularly, the perspective is to affirm the special values of Vietnam, which may not be seen or noticed by ourselves. The experience is to avoid the mistakes seen in other countries on the path of modernization, industrialization, urbanization and commercialization.

From his living and working experience in France, Quoc said that countryside products are the first class of the market. "I am an academic architect in Paris but I am a native of Quang Nam. Therefore, the launch of the Triem Tay Garden project is an anti-landslide pilot using an ecological and organic approach, a sustainable architectural model - respecting nature, respecting the community, and cherishing the local culture. I think that high-class tourism is a residence with beautiful views from windows. There, rooms, beds, televisions and refrigerators are free gifts, and the beauty can bring great value of as much as US\$500 a night," he said.

This idea was realized. Triem Tay Garden has welcomed many foreign visitors. This is also the place where the famous director Tran Anh Hung organized a training class called Autumn Meeting for young directors. UNESCO and IUCN hold annual conferences and regular discussions on environmental, rural and social issues here.

A student sent a message to Quoc saying: "Triem Tay is love, memory and something that leaves a lot of memories. Something that is green and warm". "If so, I am more successful than what I expected," he said cheerfully. Indeed, what Quoc wanted is making Triem Tay Village a model for other cultural tourist destinations across the country. Building but not distorting the landscape, developing but not destroying the traditional cultural value, and the Triem Tay village is a testament.

Remarking on the business investment environment in Quang Nam province, architect Bui Kien Quoc said that procedures in Vietnam should be streamlined. For example, following the success of the anti-landslide embankment project in Triem Tay, with the government's encouragement and support, he asked for permission to expand this project on the nearby riverbank. It took more than 18 months from him to obtain a permit and the riverbank was eroded away over 30m more. "As far as I am concerned, tourists coming to Vietnam are not to watch cable cars, amusement parks or roller coasters, but they come to see the beauty of the countryside, rice fields, and traditional culture because they cannot see these things in Europe or America. Vietnam is among a few places where these beauties are kept and they need to be preserved. I also expect the government to restrict the construction of riverside roads because this will seriously impact the inherent beauty of the above locations. I believe that if we do this, in the next 5 or 10 years, Vietnam's tourism will develop sustainably, and every tourist coming here will feel the love, as I did, the first time on this land," he concluded. ■





2009



2013

Triêm Tây

Là một làng nông thôn ven sông

Cách Hội An 10 phút

Bị sạt lở nghiêm trọng và đã hồi sinh

Nhờ một dự án Kè Sinh thái và cộng đồng

KHU DU LỊCH NHÀ VƯỜN TRIÊM TÂY

Trên 13.000m² có 04 hồ bơi, 04 biệt thự, 20 phòng,
01 trung tâm hội thảo, phòng tập Yoga, nhà hàng, bến đò,...



KHU DU LỊCH SINH THÁI
NHÀ VƯỜN TRIÊM TÂY

Diên Phương, Diên Ban, Quảng Nam



2015 - Du lịch Nông thôn - Rural Tourism 2015

Triem Tay

Is a rural riverside village
at 10 minutes from Hoi An
that almost disappeared due to severe erosion
but survived thanks to a project of Ecological
Embankment and Community building

TRIEM TAY GARDEN

on over 13,000m² has 04 swimming pools, 20 rooms,
conference center, Yoga studio, restaurant, ferry deck, ...



Sinh thái & cộng đồng - Ecology & Community



Du lịch văn hóa - Cultural Tourism



triemtaygardens@gmail.com



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG MỸ THO

Kỳ vọng từ dự án Cảng Du thuyền

Bà Lương Thị Diễm Trang được biết đến là một nữ doanh nhân sở hữu cùng lúc nhiều doanh nghiệp lớn tại Tiền Giang. Vừa qua hai doanh nghiệp do bà đứng tên là Công ty Cổ phần (CTCP) Cảng Mỹ Tho và Công ty TNHH Ngọc An Nguyên đã trúng thầu dự án Cảng Du thuyền. Dự án này mang nhiều kỳ vọng sẽ phát huy điểm mạnh về vị trí cạnh sông Tiền, hứa hẹn sẽ tạo ra một làn gió mới cho ngành du lịch tỉnh Tiền Giang.

MINH XUÂN

Đề cao chất lượng và dịch vụ

Đi vào hoạt động từ năm 2008, CTCP Cảng Mỹ Tho đã từng bước tạo dựng danh tiếng trong hàng loạt ngành nghề, chủ yếu trong kinh doanh khai thác cảng; vận tải hàng hóa bằng ô tô và vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; kinh doanh bất động sản... Phải kể đến thành công lớn nhất của đơn vị là vận hành Cảng Mỹ Tho - một trong những cảng biển ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), thuộc nhóm 6 của hệ thống cảng biển Việt Nam, được cấp phép tiếp nhận các tàu khách 5 sao khai thác tuyến du lịch trên sông Mêkông. Từ vài chiếc tàu khách 5 sao thường xuyên ra vào cảng, đến nay mỗi năm, lượng khách quốc tế qua đây để trải nghiệm tuyến du lịch trên sông Mêkông đạt trên 20.000 lượt/năm. Riêng trong năm 2018, Cảng đã đón khoảng 22.000 lượt khách quốc tế với 230 chuyến tàu.

Bà Trang cho biết: “Cảng Mỹ Tho đã xây dựng được thương hiệu từ uy tín, niềm tin đối với khách hàng. Chúng tôi luôn đề cao chất lượng cũng như thái độ phục vụ; luôn tạo cảm giác an tâm, hài lòng cho khách hàng. Hiện tại, Cảng Mỹ Tho đang tiếp nhận lượng tàu khách

chuyên tuyến Việt Nam – Campuchia nhiều nhất trong khu vực ĐBSCL, là cảng biển khu vực Miền Tây Nam bộ có dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng nhiên liệu và lượng khách hàng tàu khách du lịch nước ngoài ổn định và phát triển nhất thời gian qua”.

Trên đà phát triển, Cảng Mỹ Tho đã và đang liên tục đầu tư thêm trang thiết bị, mở rộng hệ thống cầu cảng, đa dạng hóa ngành nghề, tiếp cận nhiều thành phần kinh tế để phù hợp với nhu cầu xã hội. Trong công cuộc này, bà Trang nhấn mạnh: “Chất lượng dịch vụ và giá thành chính là hai tiêu chí quan trọng nhất mà Cảng Mỹ Tho tập trung hướng đến”. Minh chứng cụ thể cho hướng đi đúng đắn này là trong vòng 3 năm gần đây năng suất giải phóng hàng hóa trong ngày của Cảng đã tăng gần 3 lần. Hiện đơn vị đang tập trung nguồn lực mạnh mẽ về hạ tầng kỹ thuật để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực trung chuyển hàng hóa container theo phương thức vận tải thủy. Để đảm bảo cho sự phát triển bền vững, Cảng Mỹ Tho sẽ hợp tác với các đơn vị làm dịch vụ logistic tạo thành một chuỗi cung ứng khép kín từ khâu xuất nhập hàng hóa cho đến kho bãi. Đây sẽ là “điểm cộng” quan trọng giúp khách hàng, đặc biệt là các nhà máy trong khu vực giảm bớt thời gian cũng như công sức cho việc theo dõi, giám sát nhiều dịch vụ riêng lẻ, góp phần tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

Bến tàu du lịch hiện đại, đẳng cấp đúng nghĩa

Tháng 7/2019 vừa qua, UBND tỉnh Tiền Giang đã phê duyệt Quyết định CTCP Cảng Mỹ Tho cùng đối tác là Công ty TNHH Ngọc An Nguyên sẽ là nhà đầu tư trong Dự án Cảng Du thuyền tại địa phương. Dự án này có tổng mức đầu tư 665 tỷ đồng, được thực hiện trên địa bàn phường 4, TP.Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; có quy mô gồm phần đất kết hợp khu công viên bờ sông, diện tích xây dựng trên mặt nước 8.210 m², chiều dài tuyến sông 325m. Cảng Du thuyền có công suất 4.000 khách/ngày, 4 tàu khách chuyên tuyến Mỹ Tho - Campuchia/ngày, 10 tàu cao tốc nhận



Bà Lương Thị Diễm Trang (bên phải), Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Mỹ Tho trao tặng bồn chứa nước sạch hỗ trợ người dân vùng hạn mặn

Expectations from Marina Project

Valuing quality and service

Since its operation in 2008, My Tho Port Joint Stock Company has gradually built a good reputation in a series of industries, particularly in port operation; trucking, inland waterway transport and real estate. Its biggest success is running My Tho Port based in the Mekong Delta, one of six Vietnamese seaport systems, licensed to receive 5-star passenger ships travelling along the Mekong River. From a few 5-star passenger ships at first, to now with a number of international cruise liners carrying about 20,000 visitors are coming to experience the Mekong River each year. In 2018 alone, the port welcomed about 22,000 international visitors on 230 ships.

Ms. Trang said: "My Tho Port has built its brand on reputation and trust among customers. We always uphold quality and service attitude and always make customers confident and satisfied with us. Currently, My Tho Port is the biggest recipient of Vietnam-Cambodia passenger ships in the Mekong Delta region and the most stable and most developed southwestern port that provides shipping agency services, supplies fuel and serves foreign passenger ships."

On its development path, My Tho Port has continuously invested in more equipment, expanded the wharf system, diversified business activities and accessed various economic sectors to match social needs. Trang emphasized, "Service quality and cost are the two most important criteria for My Tho Port." The concrete evidence for this right direction is a treble growth of cargo throughput in the last three years. Currently, the port is focusing its strong resources in technical infrastructure to promote water-borne container cargo transshipment development. To ensure sustainable development, My Tho Port

 Luong Thi Diem Trang is known as a businesswoman who owns many large enterprises in Tien Giang province. Her two companies, My Tho Port Joint Stock Company and Ngoc An Nguyen Co., Ltd, recently won a marina bid. This project is expected to promote location advantages beside the Tien River and create a new vitality for Tien Giang tourism industry. 

MINH XUAN

will cooperate with logistics service providers to form a closed supply chain from import and export to warehousing. This will be an important plus for customers, especially factories in the region to reduce the time and effort for tracking and monitoring many separate services, thus cutting expenses and product cost.

Truly classy marina

In July 2019, the Tien Giang Provincial People's Committee allowed My Tho Port JSC and its partner, Ngoc An Nguyen Co., Ltd, to invest VND665 billion to build a marina project in Ward 4, My Tho City, Tien Giang Province. With a water surface area of 8,210 square meters and a wharf length of 325 meters, the marina can serve 4,000 passengers a day, four Vietnam-Cambodia passenger ships a day, 10 high-speed boats at the same time and many small boats. The project is a mooring site for ships and floating restaurants on the Tien River.

She said, "My Tho City is endowed with various advantages to develop the hospitality industry as it lies on the Tien River, featuring the unique and charming natural landscape of the Mekong Delta region. At present, more ships are docking or transiting My Tho to other places in the region and My Tho Port cannot afford them. Therefore, the marina project is necessary. The project will not only complete

wharfs, terminals and logistics services to support development goals of Tien Giang province, but also ensure the landscape beauty of My Tho City. At the same time, it will promote tourism development, strengthen waterway transport, gradually integrate into the general development trend of the region, and introduce characteristic products and cultural identity of Tien Giang in particular and the country in general. ■

khách khác cùng thời điểm và ghe nhỏ. Công năng của dự án là xây dựng cảng neo đậu phương tiện, tàu khách, tàu du lịch, du thuyền, nhà hàng nổi, lên xuống khách tham quan, vui chơi giải trí trên sông Tiền.

Bà Trang chia sẻ: "TP.Mỹ Tho có nhiều lợi thế để phát triển ngành "công nghiệp không khói" khi nằm cạnh sông Tiền với cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hữu tình của miền sông nước ĐBSCL. Hiện tại các phương tiện ghé tham quan Mỹ Tho và trung chuyển đi các nơi trong khu vực ngày càng nhiều đã gây nên áp lực khiến Cảng Mỹ Tho trở nên quá tải và không đủ hạ tầng cầu bến để tiếp

nhận; vì vậy Dự án Cảng Du thuyền tại Mỹ Tho là cần thiết. Dự án sẽ không chỉ hoàn thiện cơ sở hạ tầng hệ thống cầu cảng, nhà ga, dịch vụ hậu cần đồng bộ với mục tiêu phát triển tỉnh Tiền Giang mà còn đảm bảo về mỹ quan, góp phần chỉnh trang đô thị phù hợp quy hoạch phát triển của TP.Mỹ Tho. Đồng thời qua đó sẽ thúc đẩy phát triển du lịch tỉnh nhà, phát huy thế mạnh vận chuyển đường thủy, từng bước hòa nhập xu thế phát triển chung của khu vực, góp phần giới thiệu sản phẩm, bản sắc văn hóa dân tộc của Tiền Giang nói riêng và cả nước nói chung. ■



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG MỸ THO

MY THO PORT JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở chính: Khu công nghiệp Mỹ Tho, Tỉnh lộ 864, xã Trung An, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
Headquarters Address: My Tho Industrial Zone, Provincial road 864, Trung An commune, My Tho City



38,077^{m²}

**Tổng diện tích
mặt bằng cảng
Total port area**

7.539^{m²}

**Kho
Warehouses**
trong đó Kho CFS
(of which, CFS): 756m²

17,073^{m²}

**Bãi
Open storage**
trong đó Bãi container
(of which CY): 3,775 m²



EVN**CPC**
PC QUANG NAM

CÔNG TY ĐIỆN LỰC QUẢNG NAM **QUANG NAM POWER COMPANY**

Số 05 Trần Hưng Đạo, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
Điện thoại: 02352220201 | Fax: 02352220101 | Email: pcquangnam@cpc.vn



**TIẾT KIỆM ĐIỆN LÀ TIẾT KIỆM NGÂN QUỸ GIA ĐÌNH,
CHI PHÍ DOANH NGHIỆP, NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
VÀ TÀI NGUYÊN QUỐC GIA**



Mọi yêu cầu xin liên hệ

19001909 để được giải quyết

<https://pcquangnam.cpc.vn>



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG THỦY SẢN

NAM MỸ

Trụ sở chính: Thôn Khánh Hội, Xã Tri Hải, Huyện Ninh Hải, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại: 02593 877 666 - 02593 877 777 - 02593 877 888 - 02593 879 999

Fax: 02593 877 555 - ĐD: 0978 166 999 - 0919 971 666



TÔM GIỐNG NAM MỸ

Bạn của người nuôi tôm Việt Nam



CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SX GIỐNG TS NAM MỸ BẠC LIÊU

Địa chỉ: Đường Bạch đằng, Phường Nhà Mát, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu

Điện thoại: 02913 919 666 - 02913 919 777 - 02913 919 888

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THỦY SẢN CNC NAM MỸ QUẢNG NAM

Địa chỉ: Thôn Phương Tân, Xã Bình Nam, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 02353 778 877

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ NAM MỸ

Địa chỉ: 27 Vũ Tông Phan, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2, TP.HCM

Điện thoại: 0282 2690 6888



www.tomgiongnammy.com



thuysannammynt@gmail.com